QUAN ÂM PHỔ CHIẾU

PHÁP BẢO TÂM KINH

THIÊN LÝ BỬU TÒA

CAO ĐÀI ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
HUỲNH ĐẠO THIÊN KHAI

QUAN ÂM PHỔ CHIẾU

PHÁP BẢO TÂM KINH

Đức Quan Âm Bồ Tát giáng tả tại Thiên Lý Bửu Tòa
Đàn Khai Kinh vào ngày 15-4 Bính Dần (23-5-1986)
Đàn Bế Kinh vào ngày 19-6 Bính Dần (25-7-1986)

THIÊN LÝ BỬU TÒA
Ấn tống lần thứ Bảy
Vía Đức Quan Âm 19-9 Bính Thân (2016)

MỤC LỤC

PHÁP BẢO TÂM KINH

1. Thánh Tựa 3
2. Sấm Kệ 6
3. Nghiệp Lực của Chúng Ma 12
4. Phương Thức Lợi Hành Thứ Nhứt 14
5. Ba Yếu Tố Quyết Định 16
6. Đại Đạo như Tòa Nhà Pháp Bảo 19
7. Phương Châm Cứu Cánh Tận Độ 20
8. Nhiệm Thời Phức Tạp 21
9. Cuộc Đại Chiến chờ ngày phát họa 23
10. Bổn Tánh Kinh Điển Báu Lạ Vô Biên 27
11. Phép Tốc Tật Giải Nàn Cấp Thiết 30
12. Kệ Kết 31

PHỤ LỤC

1. Kinh Sám Hối Cầu An 34
2. Kinh Cứu Khổ 41
3. Đàn lịnh tả kinh (15-5-1986) 44
4. Đàn sau Lễ Cầu An Địa Chấn (26-3-1982) 49
5. Bốn Hườn Thuốc Trị Tà (15-5-1982) 55
6. Thánh Đức Bình Linh Hội (16-2-1986) 61
7. Lý Giáo Tông (23-2-1986) 71

QUAN ÂM PHỔ CHIẾU

PHÁP BẢO TÂM KINH

THÁNH TỰA

Nam mô A Di Đà Phật.

Nam mô Bổn Sư Thích Tôn.

Nay nhằm ngày Đại Khánh Đản Phật Thế Tôn, là một ngày đại hạnh lạc đến cõi dương trần, là một nguồn ánh sáng vô tận đã chiếu diệu đến cõi ta bà sánh như ngôi mặt nhựt lố mọc từ phương Đông.

Vầng thái dương ấy sẽ phát vô lượng ánh quang minh chiếu khắp bầu trời, phá hết cảnh tối tăm nơi màn vô minh giữa đêm dài u tịch. Cõi thế nhân cũng vì sống trong màn vô minh, trong đêm tăm tối ấy nên tạng thức phải mê mờ, nhân đó làm cho tâm thần đảo vọng, phiền não tham sân, khó bề giác tánh. Càng đi sâu vào đời hậu mạt thì đạo pháp càng rời xa, say nhiễm bả trược trần, lợi danh trói buộc, cơm áo là món tội chướng khổ của con người, khiến phải tạo đoan nhiều hoặc nghiệp nên mãi trôi lăn trong những kiếp tử sanh khó bề thoát họa.

Là một ngày toàn tất chúng sanh trên cõi Ta Bà đồng hưởng được pháp lạc thanh tịnh thứ nhứt. Nay Ta cũng nương vào ngày này, nhờ phước lực của Đấng Thế Tôn, tựa ánh quang dương ấy hầu khai thị quyển Tâm Kinh, từ bi tế khổ vớt kẻ trần lao chìm biển mê tân đưa vào giác ngạn.

Buổi đời hậu mạt, tai ách dẫy đầy, thế cuộc đổi suy, nhân tâm đảo loạn, vật chất phồn thịnh tới đâu thì hoạn khổ tới đó, là ác chướng tới đó, bịnh chứng nan y, chiến tranh dồn dập, nạn diệt thế mỗi lúc càng chuyển mạnh và đến mau.

Tại vì sao?

Vì thời kỳ mạt pháp, hễ càng xa Phật tức phải gần ma. Bọn ngạ quỷ thừa cơ hội lan tràn quấy nhiễu, thâm nhập vào chúng sanh giục người làm cho não loạn. Giả danh Trời Phật huyễn hoặc kẻ mê nhân gây nhiều hoạn họa, giục khiến kẻ tà tâm gieo thêm giống độc, làm cho cang kỷ đảo điên, luân thường xiêu đổ, làm cho thế giới nhân loài phải sống cảnh đục nhơ, giục thúc cho cường độ chiến tranh càng bộc phát! Chúng quyết đưa đẩy khiến nhân loài mau sa chân vào cuộc tận vong, để cho mặt đất trống không chẳng bóng người trần còn lai vãng. Chúng ấy sẽ mặc tình biến chuyển cuộc đời trở thành một thế giới ma đạo! Chúa vương tinh cầm quyền tối thượng trong thế giới ấy cho đến vô số kiếp. Chờ khi Phật xuất sanh thì bọn chúng sẽ xả thân mạng, hồi phục lại cuộc đời gọi là phục thỉ hoàn nguyên tái tạo.

Đấng Chí Tôn vì vô lượng từ bi tốc bố điển lành khai minh Đại Đạo, quy Tam Giáo, hiệp Ngũ Chi là mở đường tận độ. Quan Âm chấp chưởng quyền Tam Trấn, dụng oai đức đại từ bi hàng tà phục oán, pháp thuyền độ vớt, cam lộ cứu nguy. Đức Di Lặc Thiên Tôn hạ lịnh khai nguơn dựng nền thánh đức, xiển dương đạo pháp cứu cánh nhân loài rấp nhập cảnh họa ương trong thời pháp mạt, gia trì phước lực truyền bá đạo mầu, tuyên lưu máy nhiệm là hồi chuông cảnh tỉnh, tiếng trống giác mê, giúp cho toàn

thể nhân sinh hồi đầu hướng thiện, biết thương yêu lẫn nhau như ruột thịt.

Ta vì lòng bi mẫn, vì pháp lợi sanh giáo huấn cạn dòng.

Nguyện cho pháp giới chúng sanh phát khai trí huệ, giải thoát nghiệp mê lầm dứt rời ma chướng, chánh tâm, chánh niệm, thánh đức phục hồi, thân tâm thường lạc.

Nguyện cho chư ác đạo hoàn lương tốc tật, thi vi chánh pháp, ngục môn bế tắc, Thiên Đạo hoát khai, cuộc cứu cánh được hoàn mãn vào nguơn Thánh Đức, thoát khỏi họa diệt.

Nguyện hành chánh dũng, hộ trì đạo pháp không để diệt dứt, độ tận chúng sanh. Hàng tà ma, trừ yêu quái là bổn nguyện công đức vô tận tạng của Bồ Tát Quan Thế Âm vậy!

Những lời tuyên thuyết hãy minh liễu tường tận, thâm nhập trí Như Lai, phát xuất vô lượng chánh tâm, diệt tà trừ chướng, nhứt niệm nội ngoại hãy lìa xa thì thân tâm thanh tịnh, tâm linh khai ngộ, tướng hảo phát sanh, phục thỉ huờn nguyên, thái bình an lạc.

Dứt lời Thánh tựa.

Nam mô đại bi Quan Thế Âm Bồ tát ma ha tát.

Nam mô A Di Đà Phật.

PHÁP BẢO TÂM KINH

Nam mô đại từ đại bi quảng đại linh cảm Quan Thế Âm Bồ Tát ma ha tát.

Sấm Kệ

Nam mô Phật Tổ Di Đà
Quang minh phổ chiếu Ta Bà độ nhân.
Liên đài ngũ sắc tường vân
Hằng hà Phật Thánh lai trần hộ kinh.
Cõi trời hiện sắc quang minh
Hào quang muôn trượng âm thinh vang rền.
Kim tòa Ngọc Đế ngự đền
Chư Thiên hộ hựu cõi trên hằng hà.
Kinh mầu khai xuất truyền ra
Sánh bằng giọt nước ma ha cứu trần.
Ta nương vào ngọn bút thần
Ví như tiếng sấm trong trần hiện vang.
Thuyết minh cơ nhiệm hành tàng
Giáo nghiêm diệu pháp đạo vàng xiển dương.
Kỳ Ba Đại Đạo khai trường
Quan Âm Tam Trấn oai cường lực nghi.
Hành tàng đại nguyện đại bi
Hàng tà phục oán thi vi trọn lành.
Tuần du tế sát hiện hành
Mười hai chánh nguyện dương danh đời đời.
Thiện nam, tín nữ này lời
Tri cơ thế mạt cõi đời tai nguy.
Nồi da xáo thịt dị kỳ

Buôn dân bán quốc loạn ly oán thù.
Buôn Trời bán Phật mà tu
Thù cha, hại mẹ, thê phu lỗi niềm.
Đổi ân làm oán ganh hiềm
Cạnh tranh giết lẫn càng thêm thỏa lòng.
Chiến tràng xương núi máu sông
Xây dần mãi thế mà không thấy rồi.
Dân càng phiêu dạt nổi trôi
Khóc than thảm thiết ôi thôi dẫy đầy.
Gieo mình vào chốn hiểm nguy
Thể lâm họa diệt, hồn thì vất vơ.
Thương thay cảnh trạng mê mờ
Kẻ vay người trả đục nhơ cõi trần.
Chiến tranh nguyên tử hầu gần
Đi đâu trốn nạn hồng trần cho kham?
Họa kia chướng nọ ai làm?
Hay là nhân chủng vì ham lợi quyền?
Rốt rồi mặt đất còn nguyên
Loài người vắng bặt, của tiền làm chi?
Tự mình tạo tác thi vi
Rồi kham thọ lấy quả ni đem vào.
Xót xa mấy đoạn tâm bào
Đại ngôn pháp giáo người mau phục hồi.
Tư duy từ huấn bao lời
Hoàn lương chánh niệm dứt rời nghiệp ma.
Đoạn này hiển thị soi ra
Thể thời pháp mạt thì ma lộng quyền.
Vào đời dối thế phật tiên

Gây điều não nhiệt đảo điên tánh người.
Giục tâm quấy niệm dư mười
Hoặc khi ám ảnh cho người cuồng ngây.
Nương theo thể, tánh cõi này
Có thân, có thế, có tay, có quyền.
Chúng dùng làm một con thuyền
Thi vi ác nghiệp phỉ nguyền tâm ma.
Âm mưu những sự gian tà
Giục gây ác sát để ma no lòng.
Thức ăn toàn những huyết hồng
Toàn là thi thể thương vong chiến tràng.
Được lời thiện tín tâm an
Dày công tưởng niệm phước càng đa sanh.
Giác mê tự bởi lòng thành
Mắt phàm khó chứng lời lành của Ta.
Chiến trường binh lính ngã ra
Thảy không có đủ quân ma tạm dùng.
Chúng hằng thôi thúc nhân tâm
Càng gây chiến cuộc thâu năm nối liền.
Nỗi niềm thống khổ triền miên
Tử hồn binh sĩ bố quyền trục thâu.
Không ai tiết lộ mưu sâu
Chúa yêu sẵn đủ phép mầu đối tranh.
Thần thông sẵn đủ hiện hành
Thị oai ma lực đấu danh cùng Trời.
Ta vì chúng khổ đòi nơi
Từ bi vô ngại tuyên lời phổ lưu.
Tín tâm chơn thật vô ưu

Chẳng sanh nghi hoặc càng sưu lý mầu.
Sau này rõ đặng máy sâu
Huyền vi hiển hiện có đâu sai lầm.
Chúa yêu sân hận Quan Âm
Quyết toan đấu phép thậm thâm giữa trời.
Dốc lòng ám triệt Như Lai
Giao phuông trận địa giữa ngoài biển khơi.
Mây đen mịt mịt khung trời
Phổ Đà khiêu chiến xin mời Quan Âm.
Từ bi thanh tịnh quang lâm
Yêu phun lửa độc tối tăm bầu trời.
Thiện nam tín nữ này lời
Mưa chan sấm dậy đất trời chuyển rung.
Hoàn toàn hắc khí như un
Chúng sanh cấu nhiễm khó mong đặng tuyền.
Bão bùng động địa kinh thiên
Khí yêu độc địa khói đen ngạt mùi.
Không gian chẳng thấy mặt trời
Đất không hơi thở là thời lâm nguy.
Khắp nơi Thiên Thần địa kỳ
Khắp chư Thánh chúng từ bi giải nàn.
Bây giờ khắp cõi trần hoàn
Thi hành diệu pháp cứu an tinh thần.
Phép mầu sở hữu tùy thân
Ngày đêm thiện niệm bảo thân nhiệm mầu.
Nơi nơi đồng nguyện sở cầu
Cùng môn Cứu Khổ người hầu niệm mau.
Như Lai sát sát trên đầu

Chư Thiên hộ hựu thì mau phục hồi.
Ngọc Hoàng ngự trị phong lôi
Quan Âm trí ấn thâu hồi ngạ tinh.
Đến khi sấm chớp đặng bình
Phong ba lẳng lặng ánh minh rọi vào.
Cõi trần thảm khốc mòn hao
Thương người thiểu phước làm sao cứu hồi!
Hàng ma phục oán đã rồi
Trần dương nay mới vãn hồi bình an.
Ai ôi! nắm vững đạo vàng
Tu thân là món bảo toàn tâm linh.
Muốn mau hưởng cuộc thái bình
Muốn đời an lạc hãy gìn chữ Tâm.
Tâm là thế chủ đâu lầm
Tâm là Thiên đạo hãy tầm lý sâu.
Tâm là Phật chủ diệu mầu
Hoặc ma làm chủ cũng âu tại mình.
Vì trong tư tưởng hiện hình
Cũng mê với giác biến sinh liền liền.
Nếu Tâm phát giác lập nguyền
Thì nên tạo phước gieo duyên buổi này.
Rèn lòng niệm Phật ăn chay
Cải tà quy chánh ngày ngày phát minh.
Cầu an cho chiến họa bình
Cấy cày ruộng phước thiên đình đặng sung.
Họa kia tự thể biến lần
Phước càng tô điểm cõi trần càng thanh.
Chư căn ngộ pháp lòng thành

Thức thần huệ giác tu hành từ bi.
Chư linh vào đời cứu nguy
Thọ thân kịp hội Tam Kỳ độ tha.
Gặp thời thì hãy bước ra
Góp tay trợ Đạo Kỳ Ba nạn cùng.
Trên nhờ Ngọc Đế nhiêu dung
Phật ân siêu diệu vô cùng từ bi.
Vào tu nghiệp lực kéo trì
Mê vui thích đẹp thiếu gì nghiệp ma.
Vật chất lôi cuốn hằng sa
Vô minh đậy mắt liên tòa khó trông.
Hỡi chư thánh chúng trần hồng
Đuốc thiêng phổ chiếu khai thông thức thần.
Nhớ rằng bổn nguyện vào trần
Long Hoa đại thệ thọ thân ta bà.
Mạt đời là buổi độ tha
Trần dương hóa Đạo âu là ngó ngơ.
Này khuyên bá tánh kịp giờ
Tu nhân tích đức chớ lơ lảng lòng.
Trì kinh niệm chú thuộc thông
Dầu cơn ngộ biến cũng không ngại gì.
Có Quan Âm lực phò nguy
Thành tâm thiện niệm giữ y lời truyền.

Nam mô A Di Đà Phật.

[Nghiệp Lực của Chúng Ma]

(*Bạch Diệu Hoa bạch: Nam mô Quan Thế Âm Bồ Tát. Con xin kính bạch: trước kỉnh lễ, bái Đức Quan Âm, vì con gốc cũng phàm phu tánh còn mê tối, cúi nhờ ơn Phật từ bi cho con được vài điều thỉnh vấn. Vì con đã có nghe thấy kinh sấm thường tuyên thuyết rằng đến cuộc tận thế hiện trạng sẽ bặt khí âm dương, không thấy mặt nhựt, mặt nguyệt. Lúc tuyệt khí âm dương như vậy nhân vật sẽ không có hơi thở điều hòa, bầu trời tối mịt suốt năm ngày năm đêm. Bạch Đức Quan Âm, có phải đó là trận chúa yêu đấu phép với Phật Quan Âm đó chăng?*)

Lành thay! Lành thay! Thiện nhân khéo hiểu! Đúng như thế. Nhưng nào phải do Ta toan tranh tài đấu phép với ngoại đạo. Ta chỉ vì rộng lượng cứu thế, thường hành bổn nguyện, nhưng vô lượng bổn nguyện cứu thế của Bồ tát tức đại cừu hiềm của chúng ma! Vì lý tánh đối trị hàng phục tà đạo, với quân ma là oán.

Yêu tà thì chủ động nhiệt não, gieo giống cấu trược, dục vọng điên đảo vì nghiệp chướng vây bủa như sấm sét, như mây giăng, như cuồng phong, như sóng bão. Kiếp khổ như bức não, như lửa đốt, như dầu sôi. Thường chịu đau nhức như búa đánh, như dao bầm. Sợ hãi như sắp bị người xô đạp vào hầm lửa, núi đao, không một phút nào được an ổn.

Quanh năm suốt kiếp phải luôn chịu đói khát, khô gầy chỉ còn da bọc lấy xương. Kiếp sống của ngạ quỷ vô lượng khổ não, dầu một ngày, một tháng, một năm đến mười năm, trăm năm, ngàn năm cũng không được một giờ, một phút đến nửa phút hưởng an lạc thanh tịnh.

Nếu có được sự ăn uống thì chỉ là máu mủ, xác thúi, giòi nhặng, phân tiểu, nước miếng, bọt dãi, những miệng mũi răng của kẻ thiểu thực, hoặc huyết bẩn uế nhơ, hoặc những ghè hũ nhổ nước bọt, trầu cau, cặn bã, cấu uế, tất những mùi hôi tanh có màu đỏ, hoặc miểng chậu, miểng lu mái, miểng bát, miểng chai, vỏ ốc thúi, chúng phải nhai nuốt như vậy dầu miệng lưỡi bị tuôn chảy máu me đầm đìa, hoặc tựa theo trụ cầu đón xác thúi, giòi nhặng của thú tử mà làm thức ăn, hoặc ăn tro, ăn đất cát dưới các chỗ sanh sản!

Tất cả những sự thọ thực của ngạ quỷ đều tùy nghiệp lực mà được dùng mỗi thứ đều khác. Thảng như tìm không được những thức ăn phù hợp như vậy thì cam chịu đói khát, khô gầy, rên khóc kêu la khô khan cả cổ họng, kêu không nên tiếng, chỉ bò lăn dưới đất cát nóng như lửa than, phỏng vuột tay chân lại ngã lăn như trục trục, dầu cho nước đầy sông tràn hồ cũng không được uống!

May thay [cho chúng ma] gặp thời pháp mạt, thế cuộc chuyển xoay, lòng người xa Đạo, tu hành rất hiếm kẻ, đức thánh nhân hiền mỗi lúc càng suy giảm, vật chất đa sanh, văn minh đồi loạn, lòng người thêm dục vọng, tham sân, làm cho trần dương sự cấu nhiễm tội lỗi tăng gia, ấy là tạo cơ hội, đem tất cả phương tiện đến cho ma quân tạo lợi thế. Chúng được nắm thế ưu mới gây cuộc sống động, hoành hoại cõi dương đưa đẩy loài người vào tội ác để cho nhân nhân, quả quả dày nặng như núi Tu Di, làm đà tiến triển rốt ráo đến HỌA DIỆT THẾ.

(*Bạch Diệu Hoa bạch: Kính bạch Đức Quan Âm, vừa nghe qua mọi khổ não của bọn ngạ quỷ, con liền phát tâm thương xót, và những cái mầm mống giao khởi cấu tạo*

thời cuộc như vậy, con nguyện thỉnh ý Quan Âm vì sao tâm hạnh từ bi nơi đại hải Bồ tát và Đức Quảng đại Quan Thế Âm lại chẳng cứu độ, vớt hồn ngạ quỷ khỏi chốn trầm luân đưa về cõi siêu lạc, thứ nhứt là lợi cho ma đạo thoát khổ thọ lạc, thứ hai dầu thời pháp mạt nhưng loài người cũng đỡ phải động lực của bọn ác quỷ ám ảnh để hoành hoại mà đưa đến cơ tận diệt. Và thảng như hiện trạng ngày nay cuộc chiến tranh nguyên tử rủi bùng nổ thình lình, như vậy những người có tham gia trong cuộc chiến hoặc những kẻ chủ động, hoặc những người đã gây tạo nhiều tội trọng thì việc thọ báo đã đành; nếu kẻ vô tội, người thiện đức hoặc người tu hành, hoặc chư vị Bồ tát thọ thân hóa độ, rủi họ vướng phải họa lây thì có oan khúc chi cho họ chăng?

Và cơ Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ khai sáng ra mối Đệ Nhị Huỳnh Đạo nơi hải ngoại ngày nay, thời kỳ thế chiến thứ ba quá cận kề thì thế gì hóa độ cho kịp? Hơn nữa là đời nay đức tin rất yếu ớt, lòng nghi hoặc lại mạnh lớn hơn vô biên, lấy gì hóa độ chúng sanh cho được hoàn mãn trong kỳ đại họa sắp tới?)

[Phương Thức Lợi Hành Thứ Nhứt]

Lành thay! Lành thay! Thiện nhân vừa khai thị những lời thỉnh nguyện đại lành như thế! Hãy khéo nghe cho kỹ, biên chép cho rành rõ, phổ cập đúng thời những lời lành Ta nay tuyên thuyết, ấy là phương thức lợi hành thứ nhứt.

Này *Bạch Diệu Hoa*! Đại Bồ Tát tâm từ vô lượng, dầu cho nước nơi đại hải không bì được, và tâm vô ngại đại bi chẳng chỗ rốt ráo sánh như hư không, nhưng vì sao chẳng thể độ dứt chúng sanh nơi ba đường ác?

Này *Bạch Diệu Hoa*! Chư Đại Bồ Tát đối với chúng sanh như bi mẫu, dầu căn tánh lợi độn, dầu cho thiện ác thắng liệt như thế nào đối chư Bồ Tát vẫn một tánh bình đẳng không hai, với Đấng Chí Tôn cũng như vậy.

Còn đạo pháp ví như ngọn minh đăng. Những kinh điển pháp giáo lưu bá phổ cập khuyến cáo ví như sức mạnh chư Đại Bồ Tát từ trên thuyền bè đưa tay xuống nơi ba đào nước cuốn lầy lội đục nhơ mà vớt người sắp bị chết đắm: Chết đắm vì sóng mồi vật chất; chết đắm vì cặn bã đục nhơ nơi ngũ dục; chết đắm vì nước biển tam độc cuốn nhanh!

Nhưng nếu tam thế chư Phật hằng hóa độ chúng sanh chẳng ngớt, thì chúng sanh ở trong tam sanh kiếp vẫn lưu trữ tập nghiệp chứa nhóm tam độc. Đời nào cũng có kẻ thiện người ác, kiếp nào cũng có lành có dữ, có giác có mê, có thiện giác, có ác giác.

Huống nay cuối đời pháp mạt, thế giới nhân loài càng ảnh hưởng kiếp trọng trược nặng nề, từ hai ngàn năm qua loài người hoặc chướng, ác giác đã huân tập như mây che!

Vì chúng sanh khổ, vì cứu vớt hiểm nạn nơi ba đường ác nên chư Đại Bồ Tát hằng dùng con thuyền Đạo pháp làm phương tiện cứu cánh, dùng kinh điển giáo hóa chúng sanh như dùng món thuốc hồi sinh cứu người bịnh ngặt đang cơn hấp hối. Tuy nhiên, chẳng phải hoàn toàn trọn đủ tất mỗi căn trí chúng nhân.

Thiện nhân! Chính Phật Thế Tôn còn phải trừ lại hạng nhất xiển đề[1]. Huống chi nay nhằm thời pháp mạt, trong vòng hai ngàn năm qua hiếm gì hạng người bất giác như vậy. Trừ khi tại cõi thế nhân đã dứt hết căn ác giác nhất xiển đề và tam độc thân, ngữ, ý nghiệp thì ba đường ác đạo tự nhiên chấm dứt.

[Ba Yếu Tố Quyết Định]

Lại nữa Thiện nhân, nếu áp lực cơ diệt hóa tới cùng nhân loại chậm hay mau sẽ có ba yếu tố, và ba cái yếu tố đó sẽ bài tiết rất tỏ rõ ở trong cuộc sống của nhân loại hằng ngày, mà nhân loại sẽ là nắm quyền tối hậu quyết định lấy cho chính mình, chớ không phải quyền tối hậu quyết định ấy là do nơi ma đạo.

Yếu tố thứ nhứt:

Là nhân loại ngày nay đã xét thấy cuộc thế chiến nguyên tử có lẽ sẽ đến với thế giới một sớm một chiều, và xét thấy khắp nơi trên cõi ta bà xiển dương đạo pháp, kinh điển lưu bá một cách khẩn trương và đủ trong tam thừa cửu phẩm. Như vậy, tất cả căn trí thắng liệt phải khéo tư duy, khéo hồi minh cảnh trí, ngộ sám hoàn lương cải tà quy chánh, tu niệm cho được phù hợp với căn cơ mình, trước lợi mình, sau lợi người, chăm học kinh điển để dứt trừ tập nghiệp, thường niệm Di Đà cầu phước huệ vinh thăng.

---

[1] Nhất xiển đề (一闡提) (tiếng Phạn: *Iccantika* hay *Icchantika*): Tiếng gọi kẻ không tin tội phúc, không tin có luật nhân quả, không tin lời dạy của hiền thánh tiên phật, nên họ đã dứt hết căn lành (thiện căn), không biết tu hành. (HUỆ KHẢI chú.)

Được như vậy hết thảy thì cuộc thế chiến nguyên tử sẽ tự tiêu hủy. Đó là "bất chiến tự nhiên thành". Ấy là cái phúc lạc thanh tịnh chính người phải tự lập.

Yếu tố thứ hai:

Là toàn tất chư linh có nhẫn thọ hành trì bổn nguyện cứu cánh nhân loài, xả thân tu cầu hồi hướng công đức lợi tha cho chúng sanh hay chăng.

Nếu chư linh căn chẳng quyết tâm đem sức thiện căn của mình, phúc đức của mình, công năng của mình mà hồi hướng gia trì phước lực tăng tấn cho chúng sanh, thì chúng sanh dầu có ăn năn cũng chưa thấm bổ với nghiệp lực tập thể giữa nhơn loài trong thời pháp mạt ngũ trược tăng tấn, khoa văn minh tấn hóa cực tiến như hiện nay.

Lại xét cuộc họa diệt nơi cõi ta bà trong thời đại nói chung, bất cứ với hình trạng diệt hóa tập thể nào: thiên tai, địa ách, thế chiến, hoặc chiến tranh lẻ, hoặc trong quốc độ nào, châu bộ nào, số nạn vong tập thể đó tuy không trọn hẳn được lành dữ thiện ác, thì số nạn nhân đó phải có đủ căn đủ nghiệp, có thiện có ác, nhưng đại đa số là những người thiếu tu niệm, ít phước đức. Những xứ sở đó, quốc độ đó đã nhiều kiếp chẳng được chư Bồ Tát trụ xứ để hóa độ. Vì sao? Vì chẳng có đức tin nơi Phật pháp nên thánh linh chẳng đến. Tuy nhiên, vẫn phải có kẻ lương thiện, có bực hiền nhân lẫn lộn với số rất tối thiểu, thế nên chẳng đủ phước lực để che chở hiểm họa chung phần. Vì thiếu diễm phúc nên chẳng được Đại Đạo quảng truyền, kinh pháp chẳng được lưu bá, chư vị Bồ Tát cùng các thánh linh chẳng đến lưu trụ, cơ tận độ chẳng được phổ cập đúng thời để cứu cánh.

Nhưng vào vòng hiểm họa chúng sanh đồng phải thọ nạn tập thể như vậy. Những kẻ nhiều tội ác thì tất phải thọ quả ác. **Người lương thiện thọ nạn như vậy tức là thọ phước**. Vì sao?

Vì những kẻ tội ác hiểm độc nếu chết là hiểm nạn, chết là khổ não, chết là thối hóa, chết là mất mạng, mất lộc, mất lợi, mất thân, mất thể.

Người hiền lương, sống thường tu tạo phước đức, chết là hủy khổ sanh lạc, chết là chuyển nữ sanh nam, bần khổ sanh phú quý; nếu tướng mạo thô ác xấu tật lại chuyển sanh tướng hảo, căn trí hạ liệt chuyển sanh nhà tôn quý, được gần gũi thiện nhân, học thông đạo lý thành bực đa văn.

Vậy lúc thọ hiểm nạn tuy đồng, chỉ dứt một tấc hơi khổ lạc đều khác hẳn, tất chẳng có gì là oan cả.

Yếu tố thứ ba:

Nó sẽ hoàn toàn ảnh hưởng trong hiện tượng của hai yếu tố trên mà dung nạp thành quả.

Thảng như hết thảy nhân loại nói chung, tất cả người Việt từ quốc độ Việt Nam tị nạn chánh trị, mang danh nghĩa Đại Đạo lưu trú khắp thế giới nói riêng, trong số đó có đủ căn đủ trí, đủ Tam giáo Ngũ chi, chư vị Bồ Tát, thánh linh, căn cơ thắng liệt, thiện ác, hiền lương, hiểm hung, độc dữ, tu niệm, thánh đức, hiền nhân chẳng thiếu, mà sứ mạng tận độ là cái sứ mạng chánh của quốc độ Việt Nam. Được một sứ mạng hy hữu như vậy dầu rằng một quốc độ tiểu nhược nhưng hậu lai sẽ tràn đầy thắng phước, công đức dân tộc ấy như nước biển chẳng lường!

[Đại Đạo như Tòa Nhà Pháp Bảo]

Một diễm phúc tối cao được Bề Trên chọn cuộc khai sáng cơ nghi Đại Đạo ngay trong thời pháp mạt. Gồm năm nhánh dựng thành cơ hữu tận độ, cứu cánh đúng thời, sánh như dựng lên một tòa nhà bằng pháp bảo giữa trung vị đường ngã năm. Ngôi nhà kia chứa đầy pháp vị, sắm đủ các món ăn nuôi dưỡng tinh thần, đủ các loại thuốc cứu nguy bịnh ngặt.

Còn số kiếp nhơn loài ngày nay sánh như những khách bộ hành đang lỡ bước hành trình gặp lúc hoàng hôn giữa rừng thiêng núi hiểm, không tìm ra lối thoát, thành ấp lưu trụ hãy còn xa (tức là thời kỳ Phật xuất sanh hãy còn lâu xa), họa diệt thế cùng tập nghiệp chúng sanh như rấp nhập cảnh hoàng hôn bán lộ, thì tòa nhà pháp bảo kia là nơi tá túc mà lánh họa hiểm cùng. Sống nơi tòa nhà pháp bảo kia đã sẵn đủ phương tiện, chẳng đói khát, không sợ hãi, chẳng còn thành vách ngăn che giữa màu sắc, giữa phái tông, mà chỉ dung thông sự bình đẳng, nối kết tình cốt nhục tương quan, thương yêu lẫn nhau, đùm bọc lẫn nhau, dùng Đạo pháp mà làm món ăn nuôi dưỡng tinh thần cho được khôn lớn, được lành mạnh. Dụng **Thiên Nhãn** làm ánh sáng mặt trời, sự soi sáng tâm hồn ngõ hầu tìm nguồn thiện phước mà phục thỉ hồi chơn.

Phụng trì chánh pháp làm thể:

1) Phật học là thuyền bè qua ngạn.

2) Tín, hạnh, nguyện là buồm lạt lái lèo.

Dầu cho muôn kinh ngàn điển, Tam giáo, Ngũ chi, triết môn, huyền học, rốt ráo cũng trở về một nguồn Đạo vô thượng đệ nhứt nghĩa là chỗ tối hậu pháp yếu.

Còn cơ Đại Đạo khai minh, Nhãn mục thuần dương là lý, biểu tượng Đức **Ngọc Hoàng Thượng Đế**, sự soi sáng là lằn thượng diệu điển quang. Dầu Ngài chẳng thọ thân vì thời pháp mạt, sự giáo đạo chỉ dùng lối vô hình phối trí cùng hữu vi để hóa đạo. Ngoài ra, những nền tảng giáo pháp kinh tạng Nho, Lão, Thích, giới luật, điều quy, văn ngôn, luận ngữ, luân lý, giáo điều tất đều đầy dẫy, thừa sức thông dùng cho tất hàng hữu học. Trừ khi lòng người chẳng mộ ưa cầu học thì rất khó nghĩ bàn.

[Phương Châm Cứu Cánh Tận Độ]

Tuy nhiên, Đạo khai dùng thuyết tận độ, tức phải tùy thuộc căn cơ chúng sanh, bổ túc kinh điển được phù hợp căn trí, phù hợp bối cảnh, tương ứng nguyện vọng, điều thuận sự ngăn chia, hòa nhu thời ác chiến, như dùng những giọt mưa bằng nước ma ha tưới ngọn lửa phiền não đã bừng cháy khắp cõi đại địa. Ấy gọi là phương châm cứu cánh tận độ.

Ngoài còn diệu lực gia trì vô năng thắng nơi Bề Trên đại bi, đại từ nhiếp niệm. Hằng hà chư Đại Bồ Tát, ức vạn chư Thiên bủa tràn thắng phước tăng tấn sức thiện căn, giúp chư thiện chúng hành trì đạo pháp được kiên nhẫn, thâu nhiếp các thiện nguyện lợi tha, giảm hoặc chướng, tăng phước lực, làm cho cõi đại địa mây chướng mòn tan, ánh quang đãng thượng diệu mặt nhựt rọi vào, muôn loài vạn vật được nhờ hơi ấm thiên nhiên cùng ánh sáng vô nhị ấy mà hưởng được phúc lạc thanh tịnh.

Vậy toàn cõi thế nhân hãy lưu tâm định ý phục nguyện hoàn lương, gieo giống thiện căn, tài bồi ruộng phước, tự giác tự tu mà độ mình cứu người hầu được khỏi phụ lòng Trời Phật, và để cho biển phước thế nhân luôn được chứa đầy nước mát mùi thơm, đời đời chẳng bị khô cạn.

Đó là kết ba yếu tố đem lại thành quả vậy.

* * *

[Nhiệm Thời Phức Tạp]

(*Bạch Diệu Hoa bạch: Mô Phật! Kính bạch Đức Quan Âm, con còn một điều rất quan trọng con muốn thỉnh nguyện Đức Quan Âm, xin được ơn chỉ giáo cho con hiểu rõ lý mầu, nhưng vì con chỉ sợ lỗi lầm, nếu con bạch trình có lâm nhằm tội lỗi, xin nhờ ơn Phật rộng đức từ bi xá tội ngu phàm.*)

Nam mô A Di Đà Phật! Hoan hỷ! Thiện nhân hãy thành tâm bạch trình.

(*Bạch Diệu Hoa bạch: Nam mô A Di Đà Phật! Kính bạch Đức Quan Âm! Từ khi con biết Đạo đến nay, con hằng lưu tâm suy nghĩ muốn tìm hiểu Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế duyên từ Phật nào, từ Trời nào mà chẳng bao giờ được thấy đạo sử của Ngài hoặc kinh điển nào nhắc dạy. Con tìm trong kinh điển sử tích cũng gần như hết sức mình rốt cũng chẳng thấy. Vậy nay nhờ ơn Phật vì xót thương chỉ giáo.*)

Nam mô A Di Đà Phật! Lành thay! Lành thay! Thiện nhân vừa khai thị lời thắng ngữ đệ nhứt trong đạo sử thời

đại mà đã một thế kỷ qua chưa được phát xuất nơi lịch trình Đại Đạo!

Này Thiện nhân hãy nghe cho kỹ! Việc ấy vốn là đại sự, chẳng phải tầm thường! Này Thiện nhân! Chính thuở Phật Thế Tôn vào đời đến ngày di giáo còn chưa tiết lộ.

Vì sao? Vì trong nhiệm thời pháp mạt là nhiệm thời rất phức tạp, là nhiệm thời bá đạo trương dương, quỷ tá danh Trời Phật, chánh tà lẫn lộn, thiệc ác bất phân. Khi Đấng Như Lai đã huyền ký thời nhiệm rồi, dầu cho muôn kiếp ngàn đời, ngàn muôn kiếp bất sổ, nếu mà Phật chưa xuất thế, chư Đại Bồ Tát dầu có thọ thân cứu thế chăng vẫn là ẩn tàng trong cơ năng biến dị bí mật tạng của chư Đại Bồ Tát mà thôi. Ngoài hơn chúng sanh không được diện kiến, không được thiệt tế căn thân trí lực danh hiệu nơi chư Đại Bồ Tát là vậy.

Trừ khi Đức Thượng Tôn Di Lạc thọ thế, Ngài sẽ có quyền lực tuyên dương, kế trí Đức Thế Tôn Như Lai mà giáo hóa chúng thiệt tế. Ngài sẽ soi sáng tất cả sự giáo hóa bí mật của chư Đại Bồ Tát trong vô lượng quá khứ Phật độ rất rõ ràng.

Vậy Thiện nhân đã ngộ nhập minh liễu vô thượng lý mầu, hãy an trụ nơi thiện nghiệp mà hộ trì chánh pháp, tinh tiến với đạo hạnh giúp lợi lạc cho thế nhân, dứt lòng thắc mắc. Và nơi đây cũng là một thiện ý giúp giải thắc mắc cho biết bao là thiện nhân tín tâm đạo đồ trong BÁ TÁNH được lợi ích. Như vậy là điều tốt lành, chẳng chi gọi là lầm lỗi.

* * *

[Cuộc Đại Chiến chờ ngày phát họa]

Thiện nhân hãy tịnh tâm sau đây thi bài.

Thi bài

1. Cơ cứu thế mạt đời gieo rải
Thức tâm hồn nhơn loại ngủ say
Thiên cơ tuy chẳng lộ bày
Nhân duyên kiếp mạt hằng ngày tấn mau.

2. Dòng suối nghiệp tuôn trào ngập bể
Cuộc đáo đầu nguơn hệ Kỳ Ba
Sấm kinh khuyến thiện hằng hà
Hồi chơn tỉnh thế Ta Bà giải nguy.

3. Cõi đại địa trong kỳ diệt hóa
Lòng Trời thương khai xá Đạo mầu
Hóa hoằng tận độ ngũ châu
Việt Nam trọng trách hoàn cầu lợi tha.

4. Đại Đạo như Tòa Nhà Pháp Bảo
Ẩn vào đây nương náu đêm dài
Bốn bề hiểm trở chông gai
Hùm beo rắn độc muôn loài bao quanh.

5. Phật nhập diệt, bộ hành lỡ tối
Mạt pháp đời, hấp hối tai nguy
Đạo khai tận độ Tam kỳ
Dựng nhà giữa cuộc đường đi lỡ chừng.

6. Bồ tát chúng hóa thân che chở
Chư thánh linh khắp ở tứ châu

Nguyện trong bá tánh hồi đầu
Chấp tay niệm Phật mà cầu vãng sanh.

7. Chuyên tập sửa tánh lành phát hóa
Thì họa ương bất khả xâm thân
Chớ nên vọng nhiễm mùi trần
Công danh phú quý xa lần mới kham.

8. Phước đức trọng Già Lam[2] che chở
Lợi danh cao hơi thở phập phồng
Của đời tuy có mà không
Nay đây mai đó cùng trong não phiền.

9. Đạo là món ăn hiền pháp vị
Vừa thanh lương, khai trí trụ thần
Xa lìa hiểm nạn bảo thân
Mé bờ Cực Lạc thấy gần kề bên.

10. Người tu niệm Ơn Trên thường giúp
Kẻ lăng loàn lặn hụp biển trần
Hằng ngày tam độc nhiễm thân
Ngộ luồng ác khí khó mong cứu hồi.

11. Dòng nước bợn cuốn trôi kẻ yếu
Yếu tinh thần lại thiếu tu thân
Sống vui với cuộc giả trần
Nào hay bẫy rập vướng chân hiểm nàn.

12. Tu là tạo sen vàng cửu phẩm

[2] *Hộ Pháp Già Lam.*

Tu là trừ ngũ ấm dứt rời
Ba độc trừ dứt nhớ lời
Ngọn đèn trí huệ sáng ngời trước sau.

13. Ao thất bửu nhìn màu chiếu lạ
Nước tịnh minh siêu hóa diệu mầu
Tẩy lòng hoặc chướng dứt mau
Bồ đề giữ chặt ma nào dám lung?

14. Ma ngoài dữ muôn trùng khó sánh
Ma nội tâm hay đánh giác hồn
Dại mà tu niệm: dại khôn
Khôn đường thế sự xác hồn khổ thâm.

15. Đời đảo loạn chủ tâm không đảo
Cuộc hỗn nàn Tam bảo móng nền
Tu tâm luyện tánh vững bền
Gieo trồng ruộng phước ghi tên bảng vàng.

16. Kiếp người thế canh tàn ảo mộng
Như rừng đêm cọp rống voi rền
Khôn thời thuyền Đạo bước lên
Thoát vòng khổ lụy kề bên sớm chiều.

17. Ngàn thuở mới ngân kiều gặp hội
Biết bao phen chìm nổi ngục trần
Mạt đời bẫy cạm vướng chân
Buổi đời trọng ác muôn phần khổ gay.

18. Cuộc đại chiến chờ ngày phát họa
Lễ Cầu An tua khá lưu tâm

Trì kinh Cứu Khổ Quan Âm,
Cầu An Sám Hối[3] ân thâm hộ trì.

19. Ngày đêm niệm A Di thường nhớ
Là phương châm tế trợ hiểm nàn
Tại trần cũng được vạn an
Đến kỳ thoát hóa Tây Phang liền kề.

20. Nhìn thế mạt ê chề vật chất
Miếng đỉnh chung thực vật đủ mùi
Trăm ngàn thú cuộc trò vui
Miếng mồi câu nhử loài người đọa mê.

21. Từ chỗ vui trở về tăm tối
Từ cao sang mượn lối ngục tù
Biết thời gìn một chữ tu
Thuộc lòng nhẫn nhục ngàn thu cảnh nhàn.

22. Vì cuộc thế sôi tràn quả nghiệp
Lòng từ bi minh thiệp bày lời
Liễu tâm chánh huấn kịp thời
Kia thuyền bát nhã độ người thoát mê.

23. Bờ ngạn giác trở về hội hiệp
Lánh biển mê trong kiếp mạt đời
Sóng trần trôi dạt mòn hơi
Hạ nguơn kiếp mạt, đáo đời họa lây.

24. Hỡi thiện căn! Chớ chầy bổn nguyện

[3] Xem thêm *Phụ Lục "Kinh Sám Hối Cầu An"*.

Góp tâm thành thực hiện Đạo chân
Tu tâm gương hậu thế nhân
Tu cầu phúc lạc tha thân buổi cùng.

25. Chư thiện tín đồng chung hạnh ngộ
Được lời chơn hãy cố tâm gìn
Rèn lòng niệm Phật trì kinh
Phước cầu tăng tấn, thái bình dựng mau.

* * *

[Bổn Tánh Kinh Điển Báu Lạ Vô Biên]

Này Thiện nhân, thời Phổ Chiếu Tâm Kinh sắp mãn, nay còn điều chi tối cần Thiện nhân khá bạch trình lên.

(*Bạch Diệu Hoa bạch: Nam mô A Di Đà Phật! Kính bạch Đức Quan Âm: vì con nhớ kỳ đàn cơ bút ngày 15 tháng 5 dương lịch, Đấng Chí Tôn dạy rằng Đức Quan Âm thị hiện cõi rồng nơi biển Nam Hải ấy là có ý ban cho bá tánh một bức thánh ảnh chơn thật, để cho tất cả trăm họ bốn phương thờ kính phụng trì. Đức Quan Âm sẽ ban hành diệu lực cứu khổ phò nguy trong thời kỳ mạt pháp này. Vì nhiều khổ nạn đến trong chúng sanh cấp thiết, vì nạn vô minh che chướng mà chúng sanh chưa được minh liễu sự lợi ích cho mình và cho người, nên khi lâm nạn hoặc cấp, hoặc trì, hoặc sắp đến, hoặc bịnh chứng nguy cấp, hoặc nan y, kẻ biết cầu Quan Âm cứu khổ cứu nạn thì rất ít, mà người chưa biết đại diệu lực cứu khổ nạn nơi Quan Âm thì rất nhiều.*

Nay Đức Quan Âm Như Lai phổ minh quyển Tâm Kinh này vào đại thế chúng. Vậy con kính lạy Quan Âm xin nhờ

chỉ giáo cho biết cách thờ phượng cũng như nghi thức, hoặc phương tụng niệm để được khỏi sai lạc. Đây là một niềm đại ân phúc đến cõi thế nhân, ví như biển nước ma ha toàn đầy vị ngọt, mát mẻ thanh trong, và nguồn nước tám công đức vô lượng này được lưu vận vào tất cả sông ngòi cho tất chúng sanh đồng được uống để giải trừ nạn khát, hoặc từ lâu vì quá khát phải uống nhằm nước độc, mặn, nay đã sắp chết, gặp được bát nước trong mát ngọt, tức thì được hồi phục sự sống.

Hoặc sánh như số người đang ngủ quên trong ngôi nhà rộng lớn kia, nửa đêm bị lửa bốc cháy, tất cả người đều chẳng có lối thoát, bỗng gặp ân nhân đem nước tới tưới lửa dẫn ra khỏi nạn chết. Thì đây là một đại diễm phúc cho nhân loại, là do nhờ ơn đức đại từ bi của Đức Quan Thế Âm, công đức bổn nguyện mười hai hoằng thệ thâm như đại hải! Sau khi lời bạch trình cầu thỉnh Phật ngôn giáo điều cần thiết, con xin thay mặt cho toàn thể chúng nhân, khắp thiện nam tín nữ, khắp hết đạo đồ các nơi, thành tâm kỉnh lễ Đức Quan Âm trước đây trăm lạy, ấy gọi là thay mặt chúng sanh dưng chút lễ rất nhỏ mọn trong lúc nghèo cùng, phước trí chẳng có, công lao cùng bảo phẩm quý giá cũng không. Chỉ dâng hiến món tâm thành vô lượng ngõ hầu báo Phật ân, và cầu Phật gia trì cho hết thảy chúng nhân đồng thụ hưởng phúc lạc thanh tịnh thứ nhứt, cầu được cõi âm đồng siêu liễu, cõi dương được thái bình, đồng hạnh lạc nhờ nơi phước lực đại từ bi và đại công đức cứu khổ nàn nơi Phật lực. Nam mô đại từ đại bi linh cảm ứng Quan Thế Âm Bồ Tát ma ha tát.)

A Di Đà Phật! Lành thay! Niệm ý lành thay!

Này Thiện nhân! Như quyển Tâm Kinh ngày nay được phổ cập nhân sinh, một là nơi bổn nguyện độ thế trong phần thiểu vị nơi lòng từ mẫn của Quan Âm thôi. Ngoài đây lại còn biết bao nhiêu công năng nơi thiện nam tín nữ, tức là bồ tát lực phối tác nhơn lực mới gieo rải duyên lành. Nếu quên lảng công đức nơi chư căn thiện nam tín nữ thì bồ tát lực nơi cõi siêu diêu thế gì tạo tác phần hữu thể.

Sự tán dương công đức nơi Quan Âm Ta rất cảm, nhưng đối công năng chư Đại Bồ Tát chúng, và tất chư bổn nguyện lợi tha, dũng lực đại bi, tâm từ mẫn thiệp nơi chư Đại Bồ Tát chúng thì Ta chưa nhằm được vi ti trong xứ sa mạc, lại đâu thể gọi đây là đại công đức.

Cũng như chính Ta thuở quá khứ vì lòng thương xót kẻ nạn nhân, những khi hành thuyền lâm nạn, hoặc bão tố, hoặc giặc cướp, hoặc thuyền xiêu biển cả, Ta bèn tự tay cắt mái tóc xanh thả trôi dòng đại hải, biến thành tám vạn bốn ngàn thần hải ngư, tất những thần hải ngư đồng lực thần thông, tầm thinh cứu khổ y như Bồ Tát Quan Thế Âm, nhưng đối với chư Đại Bồ Tát cũng chưa sánh được công đức vậy, huống nay chỉ bộ kinh!

Tuy dầu đối với Bồ Tát thì chẳng mộ xưng công, nhưng bổn tánh kinh điển báu lạ vô biên, giúp giải họa đời sánh như ao nước bát công đức. Ta nguyện đem phước lực này mà bố hóa toàn diện cho hết thảy chư chúng sanh, cho hết thảy thiện nam tín nữ, người thành tâm hiếu mộ, đọc tụng, tin ưa, phụng trì thiết thực, thờ phượng chơn thật Thánh ảnh, tin sâu lời giáo pháp không nghi chấp, không quên lảng.

Và những người thiện tín trọn thành tâm gom công góp sức bồi bổ vào công cuộc ấn tống kinh, hoặc cúng dường bằng công năng, bằng tài hóa, hoặc thành tâm đem kinh điển giao tận tay, tận nhà cho người được ngộ nhận, thì phước lực đồng đẳng cả không sai.

Tất cả chư căn thiện tín đạo đời hãy vững vàng tâm niệm, diệu lực phước báo nơi công đức ấn tống kinh này sẽ được tài bồi hậu hữu, tiêu giảm chướng căn, tập nghiệp mòn tan, giải trừ hoạn họa, sánh như người được tắm gội cam lồ vậy.

[Phép Tốc Tật Giải Nàn Cấp Thiết]

Ngoài phần nội dung Tâm Kinh thì những kinh thường tụng tại gia chư thiện tín thì chỉ dùng Cứu Khổ Kinh vào mỗi thời trong ngày. Nếu vì bận bịu thời giờ và không đủ phương tiện lập Thiên bàn, chỉ một thánh ảnh Quan Âm thì hãy thành tâm cầu bận Kinh Cứu Khổ, vậy cầu cho đệ tử tên họ mình (người tụng đọc: nhứt gia ly khổ nạn). Ngoài thời trì kinh thì ít hơn hết là mỗi gia đạo phải có một hoặc hai người vào phụng trì môn niệm Phật, tràng hạt chuỗi 108 xem như bửu pháp hộ mạng ở thời khốn mạt tai ách quá kề. Thì đó là phương châm thoát họa đệ nhứt và môn Cứu Khổ Quan Thế Âm mà thôi.

Lại quyển Tâm Kinh Quan Âm này mọi phương cách xin được thuần thục vào giác quan để nhắc lòng hầu hối ngộ ăn năn hồi chơn phục thỉ.

Điều cần yếu tối trọng là những lúc về sau bất cứ lúc nào, bất cứ sự sợ hãi nào xảy đến hoặc sắp xảy thì tất cả đều vào niệm Cứu Khổ thành tâm và chuỗi A Di Đà phải kiên cố. Đó là phép tốc tật giải nàn trong những thời gian

cấp thiết quá hạn hẹp mà không thể dùng kịp những pháp môn khác.

Ngoài đây, hãy còn sự tế cấp diệu lực Bề Trên gia trì hộ hựu chẳng ngớt. Khuyến cáo toàn thể tín nữ thiện nam tin sâu nơi diệu pháp, dứt hẳn lòng nghi, hộ trì chánh giáo là góp sức thiện căn chung tay cùng chư Đại Bồ Tát mà thi thố bổn nguyện cho được thành mãn cơ tận độ vậy.

[Kệ Kết]

Kệ rằng

1. Hậu phước thay cho trong thời pháp mạt
Cả chư linh năng phát tác nghiệp lành
Cơ tận độ này cần trí giác giữa nhơn sanh
Chư Thánh chúng mới trọn thành bổn nguyện.

2. Bực căn trí năng thuần đường tu luyện
Chư thiện tâm cùng phát nguyện hộ trì
Kẻ chưa, thời vào nhập pháp quy y
Người Phật tử gắng hành trì câu niệm Phật.

3. Còn xử thế hãy gìn lòng chơn thật
Ai cũng phải cần manh áo với cơm
Sống làm sao giữ được tiếng danh thơm
Nghèo cơm áo, quý hơn giàu nhơ bợn.

4. Nghèo tiền bạc, giàu lòng nhơn đức
Kẻ nghèo này sánh bực thượng lưu
Cơm ngày hai tâm trí vẫn vô ưu
Thức giấc ngủ huân lưu câu niệm Phật.

5. Xét cho cạn kiếp người là sự thật
Cõi vô thường, nhân vật mãi vần xoay
Biển luân hồi muôn kiếp mãi lưu đày
Nhơn thể mất, biết bao ngày tìm lại được?

6. Dòng ái dục cuộn trào như thác nước
Ba món độc làm cho lợi trước hại về sau
Như cá gặp mưa lực vận nhảy hố hào
Chẳng suy cạn nơi nào là cạm bẫy.

7. Người có trí khôn ngoan hơn biết mấy
Vật chất là chỗ thấy giục lòng tham
Máu với xương thảm họa chúng đành cam
Nguyên tử chiến cũng vì ham bá chủ.

8. Người độc ác ấy vì mê giấc ngủ
Trống canh tàn bạch thủ chốn âm ty
Hỡi chư căn, tỉnh giác kịp hồi quy
Sen chín phẩm nơi liên trì còn đợi mãi.

Nam mô A Di Đà Phật.

HẾT

PHỤ LỤC

KINH SÁM HỐI CẦU AN

KINH CỨU KHỔ
(do cơ bút ban cho)

THÁNH GIÁO

THƯỢNG NGUƠN THÁNH ĐỨC
DIỆU MINH BẢO PHÁP DI LẠC CHƠN KINH

Nam mô Long Hoa Hội Thượng Phật Bồ Tát Ma Ha Tát.

KINH SÁM HỐI CẦU AN

1. Đầu cúi lạy Cha Trời xuống phước
Nay chúng con chầu trước bệ tiền
Khẩn cầu thế chúng bình yên
Trước cơ diệt thế pháp thuyền độ mau.

2. Đời mạt kiếp hoàn cầu biến động
Khắp năm châu nhân chủng rối bời
Tử sanh định kiếp do Trời
Cứu nguy, Bồ tát phát lời nguyện xưa.

3. Dầu quả kiếp đã thừa số định
Quyết ăn năn cải chính sai lầm
Đại bi vô lượng đức thâm
Pháp thuyền độ vớt khỏi lâm nạn cùng.

4. Họa thế chiến hãi hùng con biết
Quả đất tròn nạn diệt tránh đâu
Vòng quanh nội địa quả cầu
Tranh hùng thủ bá gieo sầu nạn dân.

5. Nghiệp chung ở dương trần nặng quả
Tội loài người chất đã bằng non
Lòng Trời mấy đoạn thon von
Khai minh Đại Đạo cứu con mạt đời.

6. Phật xót thương, vào đời hóa kiếp
Dụng Đạo mầu giải nghiệp mê lầm

Đạo là một món phương châm
Chỉ đường chánh đại mà tầm phước lai.

7. Biết sự thật Cao Đài cứu thế
Nguyện nhứt tâm vào thệ tu cầu
Hai ngàn tới chẳng bao lâu
Long Hoa mãn cuộc họa sầu phải lo.

8. Cuộc phân tranh như lò lửa diệt
Ngún dần dần chờ tiết gió hè
Thấy đời mạt hậu chỉn ghê
Cầu THẦY nhỏ phước chở che con hiền.

9. Con lãnh lịnh Bát thuyền [4] độ thế
Cầu Quan Âm trợ tế nguy nàn
Từ bi thả chiếc linh thoàn
Độ dân vô tội sống an hằng ngày.

10. Lòng con nguyện thảo ngay gìn dạ
Tập tánh lành hỷ xả từ bi
Ăn chay niệm Phật tu trì
Khẩn cầu bá tánh được y như nguyền.

11. Đồng hưởng phước ân Thiên an lạc
Đồng ăn năn cải ác tùng lương
Mong nhờ giọt nước cành dương
Rưới thành mưa phép họa ương tiêu trừ.

12. Cõi hồng trần phước như Đông Hải
Thảy một lòng kỉnh lạy Quan Âm
Cam lồ hoán chuyển nhân tâm
Giải trừ tai họa tối thâm hiểm nghèo.

13. Phận con trẻ bọt bèo sống gởi

[4] *Bát thuyền*: Bát nhã thuyền.

Kiếp trăm năm còn đợi lập tu
Kỳ cùng nương bước Đạo mầu
Mở đường chánh đại vẹt mù phá mê.

14. Cầu Chí Tôn trọn thề ân xá
Thương con lành phóng xả nghiệp khiên
Chúng con thề giữ trọn nguyền
Cải tà quy chánh chèo thuyền độ nhân.

15. Cầu Di Lạc xuống trần độ thế
Chuyển họa vi phước [5] để trường tồn
Nam mô Di Lạc Thiên Tôn
Đương lai hạ thế pháp môn khai truyền.

16. Cầu Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát
Độ nhân loài chuyển đạt thần thông
Độ an thế chúng đại đồng
Thức căn, thức trí, thức lòng giục tu.

17. Nam mô Tiêu Tai Diên Thọ Dược Sư
Lưu Ly Quang Vương Phật thiện từ
Độ tiêu tai ách giải trừ
Đệ tam thế chiến từ từ giảm tha.

18. Chữ Đạo gốc chủ hòa cuộc thế
Lập thái bình nguơn hệ dựng mau
Khắp miền đạo hạnh giồi trau
Nhân hiền đức thánh ra vào tự do.

19. Đầu cúi lạy chung lo cầu đảo
Đệ khải trình Tam Giáo đặng hòa
Linh Tiêu Điện có Trời Cha

[5] Chuyển họa vi phước 轉 禍 爲 福 (Turn calamity into blessing): Chuyển họa thành phước. (HUỆ KHẢI chú)

Bình Linh thượng hội Long Hoa chứng cùng.

20. Cầu chư Phật rộng lòng hạ thế
Chư Thánh Tiên xuống để lập đời
Linh căn kịp hóa hình người
Thượng nguơn dựng lại cảnh đời Thuấn Nghiêu.

21. Cầu Thượng Phụ giáo điều tế độ
Lập nguơn cùng bảo hộ đàn con
Đừng cho họa diệt hao mòn
Chúng con lập nguyện xin tròn tu thân.

22. Ngày sáu khắc cho thần bảo hộ
Đêm năm canh họa khổ chớ gần
Tới lui cuộc sống dương trần
Họa tai chẳng vướng nguơn thần đặng an.

23. Cầu sau đặng sinh đàn hậu nối
Thượng linh căn sớm tối kề gần
Thấy người đạo đức thiện nhân
Thai bào tạm mượn cõi trần đến nơi.

24. Để lập dựng cuộc đời thánh đức
Nhân trí cùng nhân thức, Thánh Hiền
Có Người, có Phật, có Tiên
Có Thần, có Thánh, có Hiền lập nên.

25. Con nguyện tu giữ nền hậu đức
Cầu đương lai các bực linh căn
Ra đời gương mẫu đạo hằng
Thông minh huệ giác hóa hoằng khai dương.

26. Cầu cõi thế noi đường đạo chánh
Cầu Trời ban đức thánh, nhân hiền
Cầu xin quốc thái dân yên

Mưa hòa gió thuận ân Thiên gội nhuần.

27. Cầu nước Việt phục hưng Đạo quốc
Ngàn muôn năm không thất chánh truyền
Minh quân, lương tể toại nguyền
Dân an, quốc thái bửu truyền đại ân.

28. Ngàn muôn kiếp phong vân một hội,
Cầu ân ban xá tội dương trần,
Chúng con sám hối ân cần,
Xét mình tội trạng muôn phần thảm thương.

29. Cầu xá tội quày đường theo Đạo,
Bồi chút công tu tạo phước duyên,
Học noi kinh pháp chánh truyền,
Tâm mê tánh muội bỗng nhiên sáng lần.

30. Cầu Bồ tát oai thần tế độ
Cầu Quan Âm cứu khổ tầm thinh
Mười hai câu nguyện tất tình
Phò nguy tế khổ, tử sinh phổ đồng.

- Nam mô Đại Từ Đại Bi Linh Cảm Quan Thế Âm Tầm Thinh Cứu Khổ. (Lạy)

- Nam mô Tiêu Tai Diên Thọ Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật. (Lạy)

- Nam mô Đại Hạnh Phổ Hiền Thiện Thệ Cầu Sám Hối Bồ Tát Ma Ha Tát. (Lạy)

- Nam mô Đương Lai Hạ Sanh Di Lạc Tôn Phật Diệu Minh Bảo Pháp Dương Chi Tận Độ Hội Thượng Phật Bồ Tát Ma Ha Tát. (Lạy)

- Nam mô Huyền Khung Cao Thượng Đế Ngọc Hoàng Đại Thiên Tôn Tích Phước Hựu Tội. (Lạy)

- Nam mô Diêu Trì Kim Mẫu Vô Cực Đại Từ Tôn Khoan Dung Tận Độ. (Lạy)

* * *

(***Kinh Sám Hối Cầu An*** được trích trong ***BẢO PHÁP CHƠN KINH*** do **Đức Di Lạc Thiên Tôn** giáng cơ tả tại Thiên Lý Bửu Tòa vào tháng 11-1983.

Đức Di Lạc dạy rằng: "*Vì bối cảnh nhân loài đã lâm nhằm cơ thế diệt, đời trược ác vật chất đa sanh, vì phiền não tai ách chúng khổ, vì sanh lìa tử biệt chúng khổ, vì dục vọng sanh phiền não khổ, vì chiến họa binh đao khổ, vì bần cùng khổ, hoặc vì chiến họa nguyên tử khủng bố, mọi tai ách thường sanh, tiếng kêu than vang rền chẳng dứt! Họa tiêu diệt đến với chúng sanh không ngừng nghỉ...*"

Thì đây "***Bảo Pháp Chơn Kinh***" ví như "*liều thuốc hồi sinh, cứu chữa bịnh ngặt nghèo đang cơn hấp hối được phục bình lành mạnh*" hẳn.

Ngài cũng khuyến dạy chư thiện nam tín nữ nên "*thọ trì **Kinh Sám Hối Cầu An** mỗi ngày một bận thì phước đến họa đi... tu cầu lập nguyện sám hối ăn năn, chí tâm quy mạng đảo cầu tinh tấn giải họa chung cho thế giới trong tương lai đã kề gần vậy... Ai chịu tin nghe mà lập tâm hạnh tinh tiến sám hối ăn năn cầu độ, luyện tu tâm tánh, tức thì sẽ có quyền lực của Bề Trên che chở cứu vớt hiểm họa cho xứ sở làng nước ở chốn đó... Các thiện nam tử, thiện nữ nhân có tâm thành cầu mộ trì tụng thường hoài thì được hạ sanh quý tử. Tụng niệm phải thành tâm, lòng tưởng việc lành, ăn chay bố thí, in kinh tha độ thì hậu phước vững bền không sai...*

Kể từ kinh điển được khai xuất thì hậu phước đáo sanh vào cõi ta bà như trời mưa rưới nước cam lồ tịnh thủy, cứu cánh họa diệt cho đại thế chúng, được dùng kinh điển này làm phương châm mà tu cầu thoát khỏi đại họa...")

KINH CỨU KHỔ

Đầu cúi lạy Phổ Đà Phật Tổ
Quan Thế Âm cứu độ hồng trần
Từ bi phổ tế lê dân
Muôn loài nhuần gội oai ân đức Ngài.

Xin độ kẻ hằng ngày chiêm ngưỡng
Giúp người lành hạnh hưởng phước duyên
Gió dông sa đọa ghe thuyền
Tâm thành khẩn đảo, tai liền giảm tan.

Rủi lầm bước vào đàng đạo tặc
Vướng đao binh thắc ngặt thảm sầu
Nhờ ơn bố khắp bốn châu
Tiếng than xúc động tầm âu độ người.

Hoặc hung bạo bị nơi xiềng tỏa
Ở hiền lành mắc họa thình lình
Rất thành khẩn vái thánh minh
Quan Âm Bồ Tát anh linh cứu nàn.

Gặp yêu quái cản đàng ngăn ngõ
Đức Từ Hàng chẳng bỏ người lành
Tà ma nghe đến oai danh
Mắt không dám ngó, khó hành hại thân.

Cảm thử thấp, tâm thần trầm trệ
Mang bịnh căn, thân thể xốn xang
Hôn mê, chợt tỉnh trí ngoan
Quan Âm niệm đặng, tai nàn tán tiêu.

Người vô tự quạnh hiu sau trước
Sửa tấc lòng, tác phước khẩn cầu

Từ bi linh hiển phép mầu
Cho trai hiển đạt, gái hầu thuần lương.

Lòng lê thứ nhiều phương tin tưởng
Quan Thế Âm liệu lượng hóa thân
Xót thương trợ kẻ phàm trần
Dẫn dìu thuyết pháp, chóng gần Phật Tiên.

Trí ngu muội, đảo nguyền minh mẫn
Tánh sân si, cầu khẩn giải oan
Như lòng tà dục dấy loàn
Sớm khuya tụng niệm, đặng an tinh thần.

Cơn nước lửa, khó phần trốn tránh
Lúc hiểm nguy, tâm tánh kinh hoàng
Thật lòng khẩn vái khỏi nàn
Nhành dương cam lộ rưới tan diệu kỳ.

Đệ tử chí tâm quy mạng lễ
Mong Ơn Trên phổ tế mười phương
Chúng sanh thoát trốn tai ương
Tị nơi khổ não, lánh đường chông gai.

Nhờ Bồ Tát Như Lai lân mẫn
Độ cho tôi tinh tấn tu hành
Bền lòng chặc dạ kỉnh thành
Lâm chung may đặng vãng sanh thiên đàng.

Cầu cha mẹ bình an, khương thái
Thất tổ đồng thượng giới siêu thăng
Muôn dân phước lộc thọ tăng
Nhà yên nước thạnh, người năng làm lành.

(Dứt bài, niệm:)

Nam mô đại từ đại bi tầm thinh cứu khổ, cứu nạn linh cảm Quan Thế Âm Bồ Tát ma ha tát.

LONG THẦN HỘ PHÁP và XÍCH TINH TỬ [6]

[6] LONG THẦN HỘ PHÁP cho từ đầu bài đến câu "*Quan Thế Âm liệu lượng hóa thân*".

XÍCH TINH TỬ tiếp luôn đến trọn bài.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

KỶ NIỆM HUỲNH ĐẠO THIÊN KHAI NĂM THỨ 10

Thiên Lý Bửu Tòa

Đàn chấp bút lúc 4:07 am, 07-4 Bính Dần (15-5-1986)

* * * * * * *

Thi:

HÀ đồ một dãy biếc màu xanh
TIÊN thể hằng xa chốn thị thành
NỮ nam tròn đạo ngày cư thế
Sau đặng vui nhàn tận cõi thanh.

Nam mô A Di Đà Phật.

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật thế tôn.

Trước thấp mình lễ Phật, cung phụng triều bái Đấng Chí Tôn, Diêu Trì cùng chư Tiên Thánh.

Sau thi lễ chào quý thiện đạo Chưởng Quản *Bạch Diệu Hoa*.

Bần Nữ **HÀ TIÊN CÔ** phi lai cấp báo hỷ tin. Quý thiện đạo tịnh tâm đảnh lễ tiếp lịnh Đấng CHÍ TÔN ngự bút. Bần Nữ thi lễ hộ đàn.

(Tiếp điển)

THẦY hoan hỷ tứ phước. Con hãy đại tịnh tiếp tròn ân điển. Thầy mừng các con. Chúc các con thăng vinh phúc lạc.

Thầy ban ơn và đồng thời giáo khuyến các con kiên trì tâm hạnh tu tiến mọi công năng vun bồi phước đức. Ấy là các con nêu cao gương sáng lẫn nhau hầu noi bước đạo

cao để tròn mãn mọi công năng đạo hạnh tu thân cùng độ chúng.

Giữa thời mạt hậu cuộc ác chiến đã hầu kề, thì công đức độ nhân nơi các con càng phải tinh tiến dũng mãnh hơn. Các con cần phải lưu bố mọi quyền năng hóa độ của Bề Trên, tức là phổ biến những bài thánh ngôn cần thiết, ấy là các con góp tâm trợ lực nơi đạo mầu, tiếp sức cùng Bề Trên rưới giọt nước ma ha lợi sanh cho đại thế chúng.

Nay là ngày kỷ niệm Khai minh an lập mối Đệ Nhị Đạo Huỳnh, thể hiện chi PHẬT TÔNG [7] chánh giáo để cho cơ nghi Đại Đạo thành lạc đủ Ngũ chi [8]. Thập niên khai hóa nay đã hình thành, các con nên dụng ngày này mà làm một ngày hạnh lạc thứ nhứt. Trước là chung mừng cho cơ Đại Đạo viên thành, sau là mừng cho công hạnh của các con đã vun bồi nền đạo pháp ngay từ thuở ban sơ, kể biết bao là khó nhọc, thắng hết mọi chướng duyên, dụng tâm lực góp tay nhau trợ Đạo giúp Thầy. Nay đã hoàn thành cơ hữu Đạo báu, để cho các đấng Phật Thánh Tiên dùng làm nơi sở trụ mà cứu thế. Thật là vô biên thắng phước!

Vậy nay muốn thể hiện ân lành cho các con một ân huệ hiện tại để các con được niềm vui nơi cảnh đạo, Thầy ân tứ sắc ban ngự tửu, mỗi con đồng đẳng một chung bồ đào thưởng thức hương vị. Vậy sau buổi lễ đại đàn, các con sẽ được rót ngự tửu mà trao tặng cho nhau để chứng niềm hạnh hữu.

---

[7] Xem thêm bài *Thánh Đức Bình Linh Hội*, TLBT, đàn Tý thời, rằm tháng giêng Bính Dần, 23-2-1986.

[8] Ngũ chi trong Đại Đạo gồm có Nhơn đạo, Thần đạo, Thánh đạo, Tiên đạo, Phật đạo.

Thì giờ kém ít, *Bạch Diệu Hoa* hãy tịnh tâm tả một đoạn thi bài.

Thi bài

Ngày kỷ niệm Khai minh cứu thế
Mối Đạo Huỳnh trợ tế nguơn Ba
Nhơn sanh khắp cõi ta bà
Tri cơ thế mạt quỷ ma lộng quyền.

Thời vật chất khắp miền đua nở
Cõi trược trần nhiều nợ máu xương
Nhìn xem địa cảnh chán chường
Khuyên con tỉnh trí dò đường đạo chơn.

Cuộc thánh đức là nguơn Tái Tạo
Kịp hồi chơn thiện bảo này con
Thầy thương giáo cạn bút mòn
Trần lao thấy trẻ vẫn còn luyến mê.

Lòng từ mẫn năng kề ngũ dục
Cùng con thơ giũ phước trao lời
Nhưng còn nặng quả con ơi
Mãi mong ương ngạnh lắm lời siểm chê.

Đời trọng trược lầm mê vật chất
Ngủ say vùi trong giấc huỳnh lương
Con ôi! khá tỉnh mộng trường
Trần ai cõi tạm muôn đường khổ gay.

Phương giải thoát là ngày chuộc lỗi
Trường học tu sám hối hồi đầu
Cải tà quy chánh cho mau
Trì trai thiện niệm một câu Di Đà.

Dầu vạn quỷ thiên ma não hại
Nhờ phước sanh tự tại không sờn

Cõi trần ức vạn thiên nhơn
So loài quỷ đạo số hơn loài người.

Ma quỷ cứ theo người giục khiến
Giục lòng người ác kiến lẫn nhau
Khiến xui giết lẫn đồng bào
Giục tâm ác niệm hại nhau dẫy đầy.

Họa diệt thế do đây sanh nở
Khiến loài người gây nợ máu xương
Giết người chẳng chút lòng thương
Hại nhau mà chẳng dung nhường mảy chi.

Thức giấc mộng tư duy tự tỉnh
Gợi lòng lành chơn chính thương nhau
Dứt tâm bất mục đồng bào
Thì nguơn Thánh Đức đặng mau vãn hồi.

Xương với máu ngưng bồi mặt đất
Cảnh tương tàn sớm dứt cõi người
Giác rồi nhìn lại hổ ngươi
Ngộ rồi mới thấy kiếp người có chi.

Thân lao nhọc, bạc chì thậm giả
Có rồi không, ác quả càng dày
Vô thường rồi lại phủi tay
Con ôi! ruộng phước cấy cầy cho mau.

Giờ nghiêm huấn cùng nhau nhẫn thọ
Kịp hồi tâm chớ có diên trì
Nguyện cầu mau giảm nạn nguy
Quan Âm cứu khổ con thì gắng tâm.

Này Bạch Diệu Hoa, sau đây là phần giáo lịnh con hiền được rõ:

● Đức QUAN ÂM vì lòng đại bi đại nguyện, trong thời gian sắp tới đây, Ngài sẽ biến chiếu điển quang đến cảnh thiền này mà giáo pháp một quyển TÂM KINH [9] hầu xiển minh phép nhiệm, tuyên dương Phật lực đại bi đại nguyện, cứu vớt khổ nàn cho toàn thể tứ châu thiên hạ trong thời mạt hậu này. Và Thầy cũng hoan hỷ mà nhắc cho toàn cõi nhân sinh được rõ biết sự mầu diệu cứu cánh nơi lòng đại bi đại nguyện của Đấng Quan Âm: Vì Ngài muốn cho nhân sinh thọ được đại ân của Ngài độ vớt, thế nên Ngài mới thị hiện tướng mầu để cho nhân sinh nhiếp vào ảnh thiệt tế. Từ nay toàn tất cũng nên dụng thiệt tế Thánh ảnh của Ngài mà tôn kính phụng trì. Ngài tự phát nguyện rằng nếu Thánh ảnh của Ngài được an trụ nơi nào, xứ sở nào, chùa am nào, hoặc gia trụ nào, nếu mà chủ tâm nơi đó được thành thì hào quang Ngài sẽ chiếu soi hóa độ cho nơi đó được thanh tịnh, được phúc lạc. Ngài quyết không để cho thời cơ tận diệt này tàn phá hết chúng sanh theo định luật của ma đạo.

Giờ điển ân sắp mãn, Thầy gia ân cho toàn tất chúng con. Một lần nữa nhắc nhở cho đoàn con kiên bền chí thiện, đường tu tinh tiến, đạo pháp gắn chặt chớ lơi tâm.

Thầy thượng giá.

Thăng.

[9] Tâm Kinh: *Quan Âm Phổ Chiếu Pháp Bảo Tâm Kinh* gọi tắt là *Pháp Bảo Tâm Kinh*.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

ĐÀN SAU LỄ CẦU AN ĐỊA CHẤN [10]

Thiên Lý Bửu Tòa
Dậu thời, 02-3 Nhâm Tuất (26-3-1982)

BẠCH HẠC ĐỒNG TỬ. Tiểu Thánh cấp báo đàn trung, chư vị hãy cung nghinh tiếp giá. Tiểu Thánh xuất cơ.

(Tiếp điển)

Thi

Bát ngát niềm thương chốn biển trần
Đoái nhìn cảnh tượng dĩ đồng thân
Chung nhà Tam Giáo kỳ cùng cuối
Chuyển đạt phép mầu bởi Thánh ân
Thái Cực Hà Đồ quy vạn pháp
Bát môn trận địa triệt yêu thần
Vạn quân thiên tướng đồng trì thủ
Điệp điệp trùng trùng sắc thụy vân.

THẦY xin hoan hỷ ban ơn, các con hãy bình thân.

Hôm nay là giờ lành, Thầy giáng điển nơi Thiên Lý Bửu Tòa hầu ban bố ơn lành cho toàn cõi thế nhân. Sau là điểm công cho toàn thể Tam Giáo và tất cả chúng sanh đã mang hết tấm nhiệt thành hòa hiệp lẫn nhau đồng lòng khẩn nguyện.

---

[10] Cuộc đại lễ Cầu An Xin Bình Địa Chấn được tổ chức lúc 12g trưa ngày 21-3-1982 tại Hellyer Coyote Park, San Jose, California, với sự tham dự của các đại diện Tam Giáo, đoàn thể Vô Vi và rất đông quý vị đạo hữu, đạo tâm. Cuộc đại lễ hoàn tất viên mãn lúc 3g chiều cùng ngày.

Ngày Lễ Cầu An vốn là một ngày vạn hạnh cho toàn cõi vũ trụ hoàn cầu. Cũng vì định luật thiên nhiên của máy Tạo, quả địa cầu duy vật đã đến thời nhiệm mãn cuộc tuần hoàn, thế nên mới gây nhiều điều thảm họa.

Thầy vì thương xót chẳng nỡ đang tâm. Kể từ Đạo khai Bính Dần truyền giáo, tuy rằng các con vẫn thấy ngày tận thế hãy còn thăm thẳm xa xôi, nào có biết đâu ngày giờ dĩ định. *Bát Bộ Chơn Kinh* đã có dạy rành và chỉ dẫn không còn sai sót điều chi, thì ngày giờ hôm nay chính Thầy đã ra tay cứu thế. Các con ôi, các con cũng đọc đặng nơi lòng rằng cuộc Lễ Cầu An chắc là Bát Môn Đồ Trận. Nếu như các con mà hiểu đặng ngày giờ của trái đất hoại hư thì các con kinh sợ đến bực nào, cũng nhờ không hiểu nên mới đặng tạm an.

Các con ôi! Nếu Thầy không cứu thì tiếng nổ xảy ra long trời lở đất, quả địa cầu tan vỡ thì các con lẫn tránh nơi đâu? Tiếng nổ thứ hai là do hấp lực tàn phá của sự sụp đổ thì toàn cõi năm châu lâm vào hiểm họa thủy lụt tràn lan, sóng thần lôi cuốn, thì nửa trái cầu bên kia lại gây thành tiếng nổ thứ ba, trận thủy lụt nước sôi đục đen nóng bỏng còn chi!

Hỡi các nhà bác học Hoa Kỳ, Thầy rất ngợi khen nhơn tài cao tuyệt, khoa học nghiên cứu sánh được Thần Tiên. Từ mấy năm qua cũng có những biến cố thiên tai xảy đến có thể tàn phá mảnh đất trên quả địa cầu này, nhưng mọi sự an lành, khoa học tiên đoán gần như đã sai lệch. Nhưng khoa học nào biết sự quyền năng giải cứu của Thầy kịp thời mở Đạo. Thầy cũng rất tiếc thay thế nhân hãy còn chưa được biết rõ ơn Thầy.

Ngày hôm nay cuộc Lễ Cầu An Địa Chấn (*) tuy rằng xem qua thấy rất bé nhỏ tầm thường, nhưng đó là một phản ảnh nơi không trung, Tam Giáo Thượng Tòa đã lập thành một *Thiên Môn Trận Bát Quái Đồ Thiên*, đặng toàn thể chư Phật, chư Thánh, chư Tiên đồng nhứt thiết lập trận đồ, và Thầy thì ngự giữa Linh Tiêu Đài mà vận chuyển phép mầu để trấn an thảm họa. Nhờ nơi cõi thiêng liêng vô hình tận tâm gắng sức giúp Thầy bảo hộ càn khôn đã từ hơn 10 ngày trước cuộc LỄ CẦU AN của Thiên Lý Bửu Tòa. Quy đồng Tam Giáo thiết lập nghi thức như vậy đó là chứng tỏ để cho thế gian hiểu đặng luật Trời phép mầu huyền diệu, và cũng là chứng tỏ tinh thần hiện hữu nơi cõi thế gian đã thành tâm hiệp đồng nhứt lực để nguyện cầu cho đặng bình an hầu giải cứu đại họa cho cõi thế giới hữu hình này được còn tồn tại.

Các con ôi, các con đã hành xong đặng cuộc Lễ Cầu An nơi nước Hoa Kỳ này, thiệt rõ ràng nước Hoa Kỳ vẫn là một nước đại hữu hạnh.

Kể từ ngày nay là ngày để cho thế giới biện minh sự thật rằng có Thầy là Đức NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ, đã khai mở ra mối CAO ĐÀI ĐẠI ĐẠO, thiệt là một Chánh Đạo trung dung, chủ thuyết Tam Giáo quy nguyên, tận độ chúng sanh toàn cõi năm châu với một tôn chỉ Bác ái, Từ bi và Công bằng của Tạo Hóa. Chủ trương là làm sao hướng dẫn nhân loại đến con đường đạo đức, mỹ tục thuần phong, biết cải tà quy chánh, hầu gây dựng lại một thế giới thanh bình có nhơn nghĩa, hòa thuận lẫn nhau, thì mới dứt đặng sự cạnh tranh tương tàn tương sát.

Và Đức NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ áp dụng quyền năng gìn giữ quả địa cầu, tức là dụng phép nhiệm mầu cải tử huờn sanh mà cứu vớt toàn linh, đó là cứu phần thể xác. Ngoài ra cũng mở đường tu luyện để cho các bậc nguyên căn dùng phép luyện tu mà thoát họa luân hồi trở lại cõi sống đời đời nơi cảnh Thần Tiên tự tại.

Tuy dầu ngày nay thế gian đã nhìn vào hình ảnh cuộc Lễ Cầu An cảm thấy bé nhỏ đơn sơ, nên vẫn phải lầm tưởng hoặc nghi ngờ rằng là một hình trạng lôi thôi của kẻ thế gian trưng bày giả tạo, hay là do nơi tà mỵ trá danh quến dụ kẻ thế.

Thầy giải thích rõ rệt rằng cuộc thiết lập Bát Quái Đồ Thiên vốn là sáng tạo một hình ảnh khai thiên dựng địa, nếu không phải của Thầy chủ quyền thiết lập mà do kẻ khác trá danh thì cuộc bài trí chưa thành, sấm chớp đã bủa giăng, sét đánh tan tành, cuộc bão táp sẽ diễn tiến, đá chạy cát bay, tối trời tối đất, manh giáp chẳng còn, phải dễ đâu luật Trời mà tự nhiên ai dám xúc phạm!

Nếu toàn thể mà có được cặp mắt thần thông thì khi ấy sẽ nhìn thấy nơi cõi siêu hình, Phật Tiên Thần Thánh, Tam Giáo công đồng, Thầy và Cửu vị Thiên ngự trên Linh Tiêu Đài. Vòng Thái Cực, Lưỡng Nghi, Tứ Tượng và Bát Quái đều có đủ chư Phật Tiên Thánh Thần trí thủ, hào quang sáng chói muôn màu trùng trùng điệp điệp, các vị Giáo Chủ Tam Giáo đều có mặt.

Thầy cũng rất tiếc thay trong nước Hoa Kỳ này, CAO ĐÀI ĐẠI ĐẠO Thầy chưa đặng mở mang rộng rãi mà cuộc hiểm họa thiên tai đã đến với sanh linh quá sớm! Nói quá sớm như vậy thiệt là không đúng, nhưng Thầy phải nói, sở dĩ là tại cơ Đạo mở mang quá chậm.

Đạo mở [ở hải ngoại] đã gần chí lục niên [11] mà công cuộc hướng đạo của các con hãy quá dở, đáng lẽ hôm nay Đạo Thầy đã được ra mắt với thế giới rồi mới phải, không chi mà đến giờ phút này hãy còn ấp úng như vậy. Xét lại những dĩ vãng thì cứ mãi lo tranh chấp khảo đảo lẫn nhau, thiệt là chưa hiểu đặng nhiệm vụ hướng đạo cao cả của chính mình. Các con phải hiểu rằng một người đạo hữu Cao Đài chỉ cần biết mặc chiếc áo trắng và biết có Thầy thì cũng là đủ làm hướng đạo cho kẻ khác, cần chi mà phải quyền tước thấp cao. Đạo thì quý ở chữ Tâm và chữ Đức.

Nhắc lại, Thầy thiết lập Bát Quái Đồ Thiên để khai thông vạn pháp, quy Tam Giáo, hiệp ngũ hành vận chuyển phép mầu để sáng tạo lại một quả địa cầu mới, gọi là lập đời thì mới là giải cứu qua cơn càn khôn mạt hậu.

Vì quả địa cầu duy vật 68 này đến đây đã hết thời nhiệm. Kể từ ngày thời gian vật nhơn sanh hóa sáng tạo đặng sự sống cho đến bây giờ, cộng sổ thời gian thì đã 12 muôn 9 ngàn 6 trăm mấy chục niên lẻ rồi, nên nhiệm thời tuần hoàn đã mãn cuộc. Thầy cũng đã ấn định từ thuở tiền khai rằng quả địa cầu 68 đến kỳ mạt thế sẽ không còn nơi cư ngụ. Ngày nay các con đã hiểu Đạo biết Thầy, thì Thầy nỡ nào tai ngơ mắt lấp. Nếu xét tội nhơn loài thì khó nỗi vị tha, nhưng vì lòng bác ái nên Thầy phải chịu nhọc nhằn mà tận độ.

Luật Tạo Hóa rất công bằng, ngày nay đã đặng sự soi sáng bằng ân điển bút cơ, Thầy cũng xin biện minh rất rõ,

---

[11] Tính từ ngày Cao Đài Đại Đạo Đệ Nhị Thiên Khai chính thức được Đức Chí Tôn khai mở tại hải ngoại (15-5-1977).

nếu như loài người mà hữu phước, nhờ Thầy nhờ Đạo giải cứu phen này làm cho đổi họa thành phước, thì từ nay phải hiểu biết đặng Thầy, cảm hóa đặng con đường đạo pháp, biết cải thiện đời sống cho có nhơn có nghĩa, tức là có đạo có đức, thì Thầy và các Đấng Thiêng Liêng mới hộ độ cho nước thạnh nhà an.

Nếu nước nào không có đức tin, cứ lầm lũi vào cơ giới cạnh tranh, chủ trương hướng dẫn nhơn loài vào cơ tận diệt thì nước đó vẫn còn phải chấp nhận cảnh thiên tai. Vì luật công bằng của Tạo Hóa, dầu Thầy có thương xót đến đâu cũng khó bề giải cứu.

Sau đây là Thầy tỏ lời ngợi khen tấm lòng hòa hiệp của Phật đạo, Thánh đạo rất là xứng đáng! Các con biết đem chữ Hòa lại với nhau, đóng góp tinh thần mà cầu an cho bá tánh, cũng như các con đem một bảo vật vô giá mà quà tặng cho Thầy. Sự thành công, bình an đem đến cho thế giới nhân vật này, đặng vậy thiệt là công đức của ba nhà vô biên vô lượng.

Vậy nay Thầy gởi đến Phật đạo, Thánh đạo và đoàn thể Vô Vi đôi lời hoan hỷ và ban ơn lành cho toàn thể. Hãy cùng sao thánh ngôn ra để phân phát cho đều đủ. Từ nay hãy cần mẫn sưu tầm kinh sách mà học đạo cho thông đạt chơn lý thì con đường tu học mới tìm đặng ánh sáng cho linh hồn.

(Phần còn lại dạy việc nội bộ nên không phổ biến.)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

DƯỠNG HỔ VI HỌA & BỐN HUỜN THUỐC TRỊ TÀ

Thiên Lý Bửu Tòa
đàn chấp bút 4:12 am, 22-4 Nhâm Tuất (15-5-1982)

* * * * * * *

THẦY. Thầy chào hiếu nữ Bạch Diệu Hoa và chúc con vạn phước. Sau Thầy chào mừng toàn thể các con có mặt hôm nay và chúc cho tất cả đồng đặng an khang vạn phước.

Nay nhơn ngày lễ Kỷ Niệm Đệ Nhị Thiên Khai của Cao Đài Đại Đạo mở mối đại đồng đã bước sang đến niên hiệu thứ sáu,[12] kiểm điểm lại quá trình trong những niên đạo đã qua, dầu rằng lúc ban sơ cũng phải chịu đựng với nhiều trở lực khó khăn khảo dượt nhồi nắn. Tuy nhiên, cũng nhờ lòng kiên trì của các con đã quyết tâm vì Đạo, vì nhơn sanh cũng như tận tụy vì Thầy, có vậy mới vượt qua các tầm mức trở ngại.

Các con đã nắm vững đặng cơ Đạo đến ngày nay và ngôi Thiên Lý Bửu Tòa cũng đã quy tựu đặng Tam Giáo, dầu rằng với hình thức vẫn tượng trưng. Ấy cũng chứng tỏ sự nỗ lực của các con, Thầy khen ngợi các con thiệt là đại hùng đại lực.

Cũng nhờ sự kiên nhẫn ấy và mọi quyết tâm mà ngày nay toàn thể mới nhận thấy đặng Cao Đài Đại Đạo Đệ Nhị Thiên Khai Thiên Lý Bửu Tòa đã thành đạt đặng một kỳ công cứu thế vĩ đại nhứt trên lịch sử thế giới!

---

[12] Tính từ ngày Cao Đài Đại Đạo Đệ Nhị Thiên Khai chính thức được Đức Chí Tôn khai mở tại hải ngoại (15-5-1977).

Sự huyền bí nhiệm mầu: cuộc Lễ Cầu An Xin Bình Địa Chấn đã giải cứu đặng nạn nhân toàn cõi sanh linh thoát qua cơn hiểm họa thiên tai, ngày nay vạn linh còn đặng sanh cư vẹn toàn trên quả đất.

Từ nay lịch sử thế giới cũng cần nên ghi rõ rằng những cuộc thiên tai khủng khiếp ấy sẽ không còn đe dọa chúng sanh trầm trọng như thế nữa. Mùa xuân Nhâm Tuất, ngày 21 tháng 3 năm 1982 là một ngày kỷ niệm của CAO ĐÀI ĐẠI ĐẠO ra mắt với hoàn cầu trên mặt thế giới. Cũng chứng minh hiện diện quyền lực của Thượng Đế, và cũng là một biểu tượng chung cho vạn quốc biết được đã có Thầy khai minh Đại Đạo cứu thế Kỳ Ba, hầu để chút từ tâm ngưỡng mộ về Thầy, về Đại Đạo mà cải tà quy chánh, từ giác độ đến độ tha, sửa lần vạn chủng để lập lại cuộc đời Minh Đức Tân Dân hầu lo vãn hồi họa diệt thế.

● Tại sao Cao Đài Thiên Đạo mang danh xưng là ĐẠI ĐẠO?

Tức là Tam Giáo Quy Nguyên, Ngũ Chi Phục Nhứt mới đặng xưng danh là ĐẠI ĐẠO. Từ tiền sử Đại Đạo sơ khai Bính Dần mục đích đã khẳng định rất rõ ràng, bất di bất dịch.

Thầy mở đạo quy nguyên Tam Giáo là cốt để quy tựu hết các đường lối tín ngưỡng đã dồn hết các tinh thần rất tinh túy của ba nền Chánh Đạo. Kể từ thượng cổ, trung cổ đến hạ mạt, Phật Thánh Tiên hằng hà nơi cõi hư linh gốc cũng do từ ba nền Chánh Giáo ấy phát xuất.

Thế nên khi cận ngày thế mạt, Thầy bèn sở dụng tất cả các thứ tín ngưỡng tinh tấn cũng như gồm hết các tinh hoa hiệp thành nguồn điện lực để phối hợp với quyền lực

của Tạo Hóa gọi là vạn linh phối hiệp với Chí Linh, Thiên nhơn hiệp nhứt mới cấu tạo đặng một quyền lực tối hậu để chuyển họa vi phước, gọi là tái tạo lại quả đất.

Nếu dưới cõi phàm nhân có những suy luận, lập luận rằng chỉ có nhóm người quá tối thiểu như vậy làm sao có đủ quyền lực cứu thế, hoặc Cao Đài nghị lực quá đơn giản làm sao có đủ quyền lực hành động đến những việc cứu thế như lấp biển dời non? (Thầy cười... cười...)

● Vì các con chưa đặng sáng tỏ với chơn lý. Bởi sắc lịnh của Thầy đã ban hành phán ra, Đạo cứ thi hành đúng Thiên ý thì tự nhiên thành tựu. Tuy dầu với thiểu số nhơn lực vẫn có mặt đủ Tam Giáo. Như vậy Thầy có đủ biện pháp triệu thỉnh hết các chư Phật Thánh Tiên nơi cõi hư linh đồng giá võ hành vân đến trận địa mà trợ lực, đồng thời đã chuyển hóa phép mầu trí thủ hết bát vạn thiên môn, khai thông vạn pháp.

● Kể từ ngày có Sắc Chỉ Cầu An thì Tam Giáo Thượng Tòa đã bắt đầu mở cuộc thiết lập Bát Quái Đồ Thiên nơi không trung. Các chư thiêng liêng đồng trí thủ rất nghiêm nhặt, chờ đợi khi trận địa hoàn thành bèn phối hợp âm dương, máy linh đà vận chuyển.

● Bát Quái Đồ Thiên vốn là một hình thể khai thiên dựng địa. Từ khi trên không gian đã bố trí phép mầu thì toàn thể trái cầu đều cảm thấy rúng động, sự thay đổi khiếp sợ. Đến khi trận địa thiết lập và cầu đảo hoàn thành thì sẽ cảm thấy vạn sự bình an.

● Giữa ngày giờ âm dương vận chuyển, kinh kệ và phép mầu hòa diệu giữa máy huyền linh, hào quang chiếu muôn trùng vạn điệp làm cho tinh ma sợ hãi, phải cùng

nhau lo tầm ngõ mà chui đụt đào nạn, nhưng chúng nó sẽ khó bề tẩu thoát. Kể từ ngày ấy vòng càn khôn đã trấn phép thì hoàn toàn nội bất xuất, ngoại bất nhập, và sẽ vĩnh viễn sự bảo tồn ấy cho vạn linh từ nay.

Vậy kể từ nay nơi cõi thế gian cần phải gắng sức đồng tâm lo bề tu niệm, cải tà quy chánh, cải ác tùng thiện, hầu lần lượt thâu phục lại cái chơn tánh của tổ tiên mình như những thời xưa. Ăn chay niệm phật, dưỡng tánh tu tâm để lần lượt tiêu diệt cho hết sạch những tinh ma, tà quái hiện còn đang lẫn lộn với chúng sanh để đầu độc xúi giục dồn ép loài người đi đến nạn tận diệt.

● Đó là những hiện diện ngày nay khắp hết bốn phương đều lâm vào thảm họa quỷ thạnh thần suy, chúng nó đang xô xát hoành hành rất cực lực tràn lan trên thế giới. Từ mượn nẻo luân hồi, đến thay hồn mượn xác, hoặc nương dựa vào nhơn thể của những kẻ yếu ớt ốm đau hoặc những người không có chơn đức. Lợi dụng các nhơn thể ấy để dùng miếng ăn thức uống. Lợi dụng đến tình tứ và thụ hưởng mọi thú vị của loài người… Tóm lại là mọi vật chất.

Đồng thời cũng xúi giục cho con người bất phân thiện ác, nhiễm thói hung hăng, rượu trà, sân hận, đến sát hại lẫn nhau, cốt nhục tương tàn, phu thê lỗi đạo... Có khi điên cuồng bịnh hoạn, hoại thể hành thân. Và thậm khổ hơn là những loài ác quỷ còn toan cắn xé chúng sanh, uống huyết ăn gan, gây nhiều nạn thảm tử trầm trọng cho những con thiếu phước để chúng nó phỉ dạ no lòng.

Chúng còn thâu thập hết các linh hồn thảm tử ấy để làm tay sai hầu hạ binh tướng để tạo thêm các lực lượng âm binh càng tăng gia hùng hậu... Tất cả những hành động

bất chánh vô lương đang hoạt động giữa chúng sanh mà chúng sanh không hề cảm giác. Lại cố tình dưỡng dục chúng nó cho đặng phát triển nhanh hơn để rồi chúng nó tiêu diệt chúng sanh cho mau hết.

● Tại sao gọi là chúng sanh cố dưỡng dục quỷ ma?

Vì lẽ chúng sanh vô tình say mê vật chất, lầm lủi với mùi phú quý vinh hoa, cạnh tranh quyền lợi, tức là những điểm linh hồn ấy đều bị sự quyến rủ của yêu tà, cứ lăn lóc với mùi đời mà quên đường đạo đức. Hằng ngày cứ suy luận những việc tà gian, tham lam, hờn giận, hoặc trụy lạc vào tửu sắc tài khí, thì những tâm hồn ấy đã mở cửa nhà mình mà rước quỷ, mời ma vào để nuôi dưỡng. Các con hãy đọc câu "**Dưỡng hổ vi họa**", các con cứ vô tình nuôi dưỡng đứa dữ thì các con sẽ chết vì nó.

Nếu như các con đồng lòng cảnh giác, ăn năn hồi phục lại đường lành thì cũng y như các con đuổi yêu quái ra khỏi nhà rồi đóng chặt cửa lại, chúng nó sẽ không có chỗ đâu tạm trú để giết hại các con, lần lượt chúng nó sẽ tự bị hủy diệt.

● Đây 4 huờn thuốc trị tà Thầy sẽ trao ngay cho các con ngậm lấy mà tự giải cứu:

1) Thứ Nhứt tu **HẠNH**: trau giồi các hạnh tốt, bỏ hết các tánh xấu.

2) Thứ Nhì tu **ĐỨC**: giúp bần, tế khổ, thương thân người y như thân mình, kỉnh già thương khó giá bụa cô đơn, gọi là "Đỡ nâng yếu thế, binh quyền mồ côi".

3) Thứ Ba tu **PHƯỚC**: ăn chay, niệm phật, bố thí, in kinh, độ người bịnh hoạn, nuôi kẻ đói khát, giúp đỡ người tu, dâng hương lễ bái...

4) Thứ Tư tu **HUỆ**: trường chay, thọ truyền Chánh Pháp, công phu thiền định, cao thì giải thoát, thấp cũng đặng mở huệ chơn thông, trước độ thân, sau độ chúng.

Ấy là 4 cái phương thuốc diệt quỷ trừ yêu rất là cao thượng. Chắc rằng không có cái bùa phép nào tốt hơn. Các con đã loại bỏ quỷ ma ra khỏi thân tâm của các con mà không hề động chạm chút tự ái nào đến chúng nó cả.

Thầy vì nặng lòng bác ái, bởi sanh các con nên phải dưỡng dục các con. Thầy hết sức gia công mà tận độ chúng sanh cũng như Thầy bảo vệ chính Thầy. Nếu tất cả vạn linh mà biết đặng công ơn của Thầy, của Mẹ, thì hãy phủi sạch lòng phàm cùng nhau hòa hiệp chánh thức, siết chặt tay nhau hoằng hóa đạo mầu mà tận độ sanh linh. Phải quyết liệt tranh thủ và nhứt định chiến thắng với chúa yêu hầu đem lại sự hòa bình đạo đức cho nhơn loại. Ấy là các con đã biết hy sinh đem món quà quý báu vô giá mà trao tặng cho Thầy vậy.

Ngày giờ Lễ Kỷ Niệm hôm nay Thầy đến với các con trong vài lời yêu thương. Thầy mong sao sự hưởng ứng của toàn thể đặng hòa hiệp với ý Thầy thì ắt là vạn linh sắp thấy đặng ngày thái bình lố dạng.

Thầy chỉ có mấy lời cùng các con. Thầy thượng giá.

Thăng.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

THÁNH ĐỨC BÌNH LINH HỘI

Thiên Lý Bửu Tòa

Đàn Tý thời, mùng 9 tháng Giêng, Bính Dần (16-02-1986)

* * * * * * *

Thi

LÝ mầu chuyển đạt lắng hầu tin
GIÁO hóa năm châu rõ tiến trình
TÔNG thể hiện bày Nghiêu THÁNH ĐỨC
Khai Đàn hội thuyết đáo BÌNH LINH
Tân Xuân vạn chúc [13] trường xuân [14] thọ
Phúc lạc [15] lưu hưng bá tuế [16] ninh [17]
Hải yến hà thanh [18] tùy nguyện đắc
Miên miên [19] phúc tải [20] vận [21] thanh bình.

Bần Đạo lai đàn khai cơ niệm chúc Tân Xuân. Chúc cho toàn thể đạo tâm miên miên phúc lạc. Giờ nay Bần Đạo cấp báo lịnh truyền, các chư hiền đồ đẳng đẳng hãy thanh

---

(HUỆ KHẢI chú thích)

[13] **vạn chúc** 萬祝: Muôn lời chúc lành, vô số lời chúc lành.

[14] **trường xuân** 長春: Trẻ lâu, sống thọ.

[15] **phúc lạc** 福樂: Hạnh phúc, an vui.

[16] **bá tuế** 百歲: Trăm năm.

[17] **ninh** 寧: Yên ổn, an ninh.

[18] **hải yến hà thanh** 海晏河清: Cảnh thái bình thịnh trị, quốc thái dân an.

[19] **miên miên** 綿綿: Lâu bền, dài lâu.

[20] **phúc tải** 福載: Phước lành đỡ nâng.

[21] **vận** 運: Thời vận, cơ hội lớn và tốt đẹp.

tâm nghiêm tịnh tiếp nghinh Thánh Giá. Bần Đạo xuất điển hộ đàn. Hãy đọc mừng nghinh.

(Tiếp điển)

Thi

Xuân trần thắm thía vẻ hương xuân
Đạo lý càng thâm tấn chẳng ngừng
Lục thập viên niên [22] hoằng đạo báu
Thắng hội [23] phong vân [24] tiến lẫy lừng
Hậu tiền **ĐẠI** lược thành tâm lắng
Bác ái **TỪ** bi phổ cập hưng
PHỤ lực thi tâm hoằng đạo pháp
Bính Dần niên hội đáo đàn xuân.

THẦY mừng các con. Tân xuân lai đáo hội đàn khai cơ, Thầy chúc các con thanh tâm thi hành vuông tròn phận sự.

THẦY nay hoan hỷ chứng thảo nơi lòng toàn thể các con, ban ơn các con. Hãy bình thân, an tọa, lắng nghe.

Thi bài

Cùng con trẻ đôi dòng mực thắm
Giáo pháp truyền thâm ngẫm lý mầu
Xuân trần ngắm cuộc bể dâu
Sương chan gió táp mưa ngâu chập chồng.
Xuân hạ đến thu đông thắm thoát

[22] **lục thập viên niên** 六十圓年: Sáu mươi năm tròn (1926-1986).

[23] **thắng hội** 勝會: Cái hội hay tuyệt, hay hơn hẳn.

[24] **phong vân** 風雲: Cơ hội thuận lợi, cũng như buồm gặp gió, rồng gặp mây.

Cảnh trược trần man mác lòng Thầy
Con hiền lắm nỗi thơ ngây
Biển mê trôi dạt đó đây bao lần.

Hội đàn xuân Bính Dần tứ phước [25]
Rưới ân hồng con được thắm tươi
Đường tu khéo vẹn đủ mười
Để cho xứng mặt là người tu chân.

Hỡi này con xa gần hãy lắng
Phụng sắc truyền cố gắng vào đây
Đầu xuân tham hội chầu Thầy
Chúc con khương kiện tràn đầy phúc xuân.

Thầy hỷ lạc chung mừng con trẻ
Nhìn đàn con có vẻ hân hoan
Xuân trần nao nức rộn ràng
Đạo xuân thanh tịnh cảnh nhàn luyện tu.

Hội rồng mây muôn thu khó gặp
Chốn biển trần vùi dập bấy nay
Thương con giáo huấn bao ngày
Đàn con nửa tỉnh nửa say lưng chừng.

Chữ Đạo kia mau thuần triệt rõ
Mới không còn biện đó phân đây
Thời kỳ nghiêm trọng con hay
Đường tu tấn bước kịp ngày phong vân.

Đạo hoằng dương Bính Dần phổ giáo
Dụng đức lành hóa đạo dìu đời
Giấc nồng nhẹ tỉnh con ơi

[25] **tứ phước** 賜福: Ban phước.

Kìa cơ thế diệt, nọ đời giả không.
Chốn trần nhơ bụi hồng che lấp
Màn vô minh bủa khắp lưới mành
Mê lầm sắc tướng giả danh
Quay cuồng tháo quát cạnh tranh bả trần.
Đua danh vọng tâm thần mê tối
Tranh lợi quyền lầm lỗi xa Thầy
Giả trần bọt nước bóng mây
Kiếp người là kiếp trả vay nợ tiền.[26]
Con trẻ đã hữu duyên gặp Đạo
Này lời chơn thuyết giáo bửu truyền
Đắm trần cột mối oan khiên
Sanh môn tử hộ [27] nghiệp duyên lưu đày.
Một chữ Đạo từ nay gắn bó
Lý thậm thâm sáng tỏ mới mầu
Luận bàn lý lẽ đâu đâu
Con đường giải thoát thẳm sâu khôn lường.
Đạo yếng sáng soi đường thiết thực
Đạo cứu đời thoát vực mê si
Đạo là cách vật trí tri [28]
Là chơn diệu giác mầu vi khó dò.
Đạt nhứt lý lên đò bát nhã

[26] **nợ tiền**: Nợ tiền khiên, nợ vì kiếp trước tạo nghiệp xấu.

[27] **sanh môn tử hộ** 生門死户: Cửa sống và cửa chết, ý nói vòng luân hồi.

[28] **cách vật trí tri** 格物致知: Nghiên cứu, tìm hiểu tới cùng để hiểu biết thật rõ sự vật.

Phước huệ tròn đạo quả viên minh [29]
Màng chi thế thái nhơn tình
Hồi quang phản chiếu tâm mình sáng trưng.

Ngộ chơn không là thuần bản giác
Vọng nghiệp trần biện bác khen chê
Không không bản giác quy về
Lý chơn liễu đạt không hề đơn sai.[30]

Lời châu ngọc ai hoài bấy [31] trẻ
Diệu ngôn từ thẳng lẽ con nên
Sám kinh ngọc báu sẵn dành
Đó là của cải Cha Lành để cho.

Cực vì con không lo chăm chỉ
Vàng khóa kho, ngọc quý rải đầy
Bụng con đói khát những ngày
Lao thân nô tỷ [32] kiếm rày hột cơm.

Giáo pháp bửu bao gồm thuần túy
Hỡi con hiền đạo lý nhiễm thâm
Cơ duyên vạn bá muôn năm [33]
Phước hồng khải ngộ mau tầm lý chân.

Thầy nhắc con Bính Dần lai đáo
Đạo hoằng dương sáng tạo thanh bình

---

[29] **viên minh** 圓明: Hoàn toàn sáng suốt.

[30] **đơn sai**: (Từ Việt cổ) giả trá, không trung thực.

[31] **ai hoài** 哀 懷: Buồn nhớ não nuột. **bấy**: Chừng ấy, dường ấy, thế ấy.

[32] **nô tỷ, nô tỳ** 奴婢: Hầu gái.

[33] **vạn bá muôn năm**: Biết bao năm, vô số năm.

Con hiền thắng hội vạn linh
Tu bồi phước huệ phục bình lợi sanh.

Đạo phổ khai vận hành chơn nhứt
Ngọn minh đăng sáng rực khắp cùng
Nay đà ý nghĩa viên dung [34]
Kề vai đỡ gánh cùng chung cứu trần.

Thầy lập Đạo gieo nhân cứu thế
Con dẫn dìu tương tế lẫn nhau
Nghe Thầy cội phúc gìn trau
Vâng Thầy cộng khổ đồng lao độ đời.

Sắc lịnh truyền nơi nơi hãy lắng
Các con nay hầu đặng lập thành
Tư gia dầu cũng tạm danh
Gọi bằng "tiểu thất" độ sanh buổi này.

Con thiện nguyện thì Thầy tứ phước
Hành chánh tâm ắt được vẹn bền
Từ bi, bác ái làm nền
Công bình, chánh trực ắt nên phận mình.

Đời hậu mạt nhân sinh điên đảo
Đạo quy gồm Tam Giáo, Ngũ Chi
Con ngoan nhứt dạ tu trì
Chứng thành chơn giác mới thì độ tha.

Giáo pháp bửu Kỳ Ba trợ tế
Ngẫm cuộc đời tàn bế thạnh suy
Chơn nguơn diệu giác tu trì

[34] **viên dung** 圓融: Không câu nệ, không chấp trước. Hòa hợp không phân biệt.

Là phương diệt khổ trường thi đức tài.

Phương cứu chuộc nhân loài đệ nhứt
Vô thượng cao mưu lực nào bằng
Khung trời thanh tịnh sao giăng
Gió xuân thơm mát vành trăng khuất lần.

Phước huệ cao tinh thần rạng chói
Độ nhơn sanh thoát khỏi họa trần
Đại hùng diệt dứt tham sân
Tạo đò bát nhã độ nhân đắm chìm.

Con ngoạn mục suy tìm lẽ chánh
Hẳn ngộ rồi lập hạnh từ bi
Tâm trần dục vọng sân si
Nghiệp trần bao biện thi vi diệt lần.

Được như vầy căn thân càng nhẹ
Cảnh trược trần rồi sẽ thoát ly
Con hiền gắng bước lần đi
Gia công mài sắt ắt thì nên kim.

Minh hiếu hạnh mong tìm diệu lý
Đạo tu chơn đáo bỉ năng cầu [35]
Thung đường hộ hựu bước mau [36]
Trùng phùng cảnh lạc ngày sau toại nguyền.[37]

---

[35] **đáo bỉ năng cầu**: Siêng tìm cầu đáo bỉ ngạn (siêng tìm cầu qua bờ kia, siêng tìm cầu giác ngộ).

[36] **thung** 椿: Cha. **đường** (nói tắt *huyên đường* 萱當): Mẹ. **hộ** 護: Giúp đỡ. **hựu** 祐: Giúp đỡ. **Thung đường hộ hựu bước mau**: Câu này có hai ý: (a) Con cái tu hành thì giúp cha mẹ thăng tiến mau nơi cõi thượng; (b) Cha mẹ đã đắc đạo thì trợ giúp con cái tu hành tiến bộ.

(……)

● Thời kỳ nghiêm trọng, cuộc thế chiến lăm le, các con mê ngủ, say sưa hương vị mùi trần không hề tỉnh thức. Ngày nay cơ đạo Đệ Nhị khai minh phải cần dùng nơi tâm địa chơn tu. Gây dựng thời cơ là do nơi đức thánh nhân hiền chớ đâu có do nơi tước quyền tài ba lỗi lạc. Tài mình dầu cao, tài khác thắng hơn, gieo mầm tiêu diệt. Đức trọng quỷ thần kiêng. Tu chơn là lợi sanh chi bổn. Từ bi hỷ xả thì cuộc sống thanh bình tự tại đó, hỡi các con.

Thì giờ đàn cơ rất là eo hẹp, Thầy không thể chi tiết cho đặng vuông tròn, phải nhờ từ nơi kiến thức của các con suy tầm hiểu lấy. Ngày nay Thầy không còn biết giáo huấn thế nào để cho đàn con mới được thức tâm. Bởi thế cho nên sự hoán cải trong thời nhiệm Đệ Nhị mang danh khác biệt để Thầy tạm mượn linh căn góp tay chung sức, kề vai đỡ gánh dìu độ nhân loài, dầu được đến đâu cũng là may mắn.

● Vậy từ nay tất cả mọi nơi nếu các con thiện tâm thiện nguyện thì con cứ tự nhiên góp sức cùng nhau lập dựng tiểu thất, dầu tại tư gia. Miễn con được bốn gia đình thì nên chọn một gia đình vui chịu hy sinh tạo nơi thờ phượng để được góp tâm cúng bái, nguyện cầu cho được thành tâm chánh nguyện. Một biến thành ba, ba biến thành chín. Càng sanh càng nở bằng bản chất tự tại thiên nhiên, như vậy thì khắp chốn cùng nơi thảy đều có Đạo, có pháp, có bực chơn tu. Từ nơi đó sẽ gây tạo đức thánh nhân hiền mà không lâm vào đại họa tranh chấp bất đồng

---

[37] **Trùng phùng cảnh lạc ngày sau toại nguyền**: Ngày sau cha mẹ và con cái được gặp lại nơi cõi cực lạc, thì đều toại nguyện vừa lòng.

làm cho xáo trộn tâm tư. Đạo mầu quý báu cũng vì đàn con mà trở nên hoại diệt chớ đâu phải tại Thầy.

(……)

Sau đây là Thầy vì lòng từ bi xót thương con dại, một lần nữa nhắc nhở các con đường tu tấn bước, hạnh đức trau giồi để làm mẫu mực cho những con đến sau, hoằng dương đạo pháp, nương theo đường đạo mượn thuyền bát nhã vượt biển mê tân, thoát vòng khổ ải đó, hỡi các con.

● *Bạch Diệu Hoa* hãy gắng chí độ đời dầu rằng mọi nỗi cam go phức tạp. Nếu không có phức tạp, không có khổ nạn nơi cảnh trược trần thì con đến đây để có lợi gì cho chủng loại? Núi cao biển thẳm, rừng rậm chông gai mà biết được nẻo đường thì ngại chi là không thành đạt đến mục đích.

● Thầy nay dạy rõ cho các con hiểu rằng các con đừng để cho thời cơ lấn lướt. Các con luôn luôn phải thắng với mọi chướng ngại, đối phương tức là thời cơ tận diệt. Các con làm sao chứng được là bực đức thánh nhân hiền. Đừng để cho phải chịu lâm lụy vào vòng đại họa. Chừng ấy sẽ thấy hung thần, ác quỷ tay cầm roi sắt, gậy đồng, gươm đao bén nhọn dọa dẫm mắng la, đánh đập đuổi xua. Các phần trọng tội đến Hội Phán Xét cuộc đệ nhị bình đẳng vạn linh thì sự khổ não của các con ấy sẽ vô cùng vô cực.

● Các con tu tạo đức lành, ngày sau các con đều được quy về cảnh lạc nhàn tự tại đó, hỡi các con. Cuộc sống từ nay là cuộc sống cứu cánh. Phải nhờ nơi đức thánh nhân hiền, bền tâm tu niệm nguyện cầu sao cho được thành

tựu phúc lạc thanh bình thì nhơn sinh mới được hưởng phần cứu cánh.

● Các con hiểu biết trên phương diện cứu cánh độ vớt tai nguy nơi lòng đại bi vô lượng của Đức Quan Âm thì các con hãy nên tụng niệm cầu Ngài hằng ngày hằng bữa, thờ phượng tinh tiến, tụng đọc bản nguyện của Ngài để cầu nhờ sự cứu cánh. Còn về phần chư Thiên thì tự nhiên hành động với luật công bình thưởng phạt vô tư. Thầy chỉ là giảng độ chúng sanh, chứ Thầy nào đâu bỏ luật Thiên điều mà đem lòng tư vị đó, hỡi các con.

Bảo Pháp Chơn Kinh đó là hòn ngọc, đó là sự cứu cánh của Đức Quan Âm mà các con nào hiểu, đem ngọc rải đường, còn bạc vàng là bả trược trần lại khóa kho gìn giữ, trau tria từng phút từng giây.

● Ngày giờ hội đạo đông đủ mặt con, lòng Thầy vui nhẹ, thương xót vô cùng. Nhưng hỡi các con ôi! Tình thương nơi con lầm lỗi thì lại vô biên vô lượng đó, hỡi các con. Thầy xin các con hãy nên mở rộng lòng từ mà hỷ xả mọi điều chướng ngại giữa nhau để cho đường đạo được vui hòa mà hầu lo cứu cánh.

Thầy chúc các con tân xuân vạn hạnh. Thiên điển mãn giờ, Thầy hồi Bạch Ngọc. Tạm giã các con thân tâm an lạc, đạo pháp tiến thăng, phong vân gặp hội, buồm thuận gió xuôi, thả thuyền qua bể.

Thầy dứt lời.

Thăng.

LÝ GIÁO TÔNG THÁI BẠCH

THÁNH ĐỨC BÌNH LINH HỘI (TT)

Thiên Lý Bửu Tòa
đàn chấp bút, Tý thời rằm tháng Giêng, Bính Dần
(23-02-1986)

* * *

Thi

Thanh bình rạng vẻ hựu trùng lai
Lạc cảnh thong dong họa một bài
LÝ đạo thâu gồm càn khôn trọn
THÁI hòa kiến lập sự thành hai
BẠCH trình ưu nguyện hoài nghi vấn
Phước đức hồi suy thắng thạnh tài
Tâm địa an gìn ngày rạng rõ
Cơ mầu chuyển đạt chớ lầm sai.

Bần Đạo nay phụng chỉ lai đàn, trước chào chư Thiên mạng cùng toàn chư thiện hữu, sau đôi lời niệm chúc toàn thể thân tâm thường lạc, đạo hạnh, tâm đức trong sáng như trăng mùa thu.

● Hỡi này chư thiện hữu! Bính Dần lai đáo là đánh dấu một chu kỳ lục thập Đại Đạo khai minh, một thế kỷ nhân loài đã gặp được thuyền từ cập bến mê tân, đưa khách thiện duyên sang qua bờ giác. Nhưng ở thời loạn lạc, cuộc thay vương đổi bá như trở bàn tay, sanh linh đồ thán, khổ nạn dập dồn, chiến tranh tiếp diễn. Kẻ thì mượn thuyền đạo pháp mà vượt biển trầm luân, người lại thừa cơ thoát tục. Nhưng tình đời muôn mặt, thế sự ngàn phương, cũng biết bao nhiêu kẻ mượn thuyền đạo pháp để bán lợi mua

danh, tạo nhiều nghiệp khổ ác để cho những kiếp vị lai phải đền trả.

● Biết như vậy thì luôn phải cảnh giác tự tâm. Nếu người hành quấy nhưng ta không hành quấy thì tâm ta tự tại ung dung, cần chi thắc mắc. Hễ tâm hồn tự tại là căn bổn đạo giải thoát đó, chớ chẳng đâu xa.

● Phụ ý theo lời Thầy cùng *Ngọc Chơn Huệ* đôi hàng về phần đạo sự chung.

Nhắc thuở ban sơ, thời nhiệm khai sáng là thời nhiệm Nho Tông khai hóa, là thời nhiệm Thất Thập Nhị Hiền lãnh đạo, hành giáo theo chiều hướng Nho Tông chuyển thế đạo. Kế đó lại tiếp tục Lão Giáo chuyển mật pháp độ rỗi linh căn công phu thoát xác hồi cựu vị.

Ấy là cơ hữu hình và cơ vô vi được chuyển đạt song song mà Đạo thường cho là vô vi và phổ độ, cơ đạo chia thành đôi.

Nhưng giữa sự biên kiến [38] của đôi bên về nhân tâm cũng đã từng chấp kiến lẫn nhau ngay từ buổi ban sơ đã có.

Nói về *Tân Luật, Pháp Chánh Truyền* thì về phía Tây Ninh chắc chắn phải có vì phần hành giáo coi như thiên về mặt thế đạo. Còn về phía Lão Giáo Tam Thanh thì tu đạo xuất thế "tiên thiên chánh nhứt" luyện âm dương. Tức một phía tu đạo nhập thế, một phía tu đạo xuất thế.

Như vậy cũng chỉ mới Nho và Lão, mà Đại Đạo phải là *Tam Giáo quy nhứt* thì mới đủ.

---

[38] **biên kiến** 邊見 (*one-sided look*): Cái nhìn chỉ thấy một bên, cái nhìn phiến diện.

● Thời kỳ Đại Đạo xuất dương chuyển sang cơ Đệ Nhị Huỳnh Đạo, Thầy dùng từ Nho Tông và Lão Giáo vận hành hoán chuyển để thiết lập Phật Tông. Giai đoạn chuyển hóa đến Phật Tông mới là giai đoạn gay go nhứt. Tại vì sao?

Này hỡi chư hiền, phải tự xét rằng dầu cho dời non lấp biển tuy rằng trọng đại nhưng vẫn còn dễ hơn là chuyển hóa nhân tâm đó phải không? Nhưng nếu Đạo không chuyển hóa kịp thời thì làm sao thiết lập được Bát Môn Đồ Trận để kịp kỳ cứu cánh cuộc đại họa là chín hành tinh đến địa cầu?

● Mặc dầu ngày nay tất cả đại cuộc hoán chuyển đã tạm xong, nhưng về phần Đạo cần nhứt là phải lo tu tâm tạo phước đức. Người đạo phải Hạnh, Nguyện, Phước, Đức luôn được kiêm toàn để nêu gương lành tốt ấy cho người đời soi thấy hầu noi theo thì mới phải. Không nên mang danh nghĩa người đạo mà hạnh đức trống trơn, thua sút cả hơn người đời thì rất là phí uổng cho cái danh đạo ấy vậy. Người đạo tức là người đã được giáo huấn nơi cửa đạo để tiến thân. Theo Nho thì *tiên xử kỷ, hậu xử bỉ*. Phật thì *tự giác đến giác tha, tự độ đến độ tha* thì mới phải là người tu nơi đạo.

● Nay là thời kỳ mạt hậu, cuộc thế chiến đã lăm le. Kể từ sau cuộc *lễ Cầu An Địa Chấn*, Thầy đã ban hành một đoạn thánh huấn và cho dịch ngoại ngữ để đăng tải cho người bản xứ được xem hầu được ý thức về Đại Đạo đôi phần. Không được tuân hành, mãi đến ngày nay cũng chưa tròn phận sự ấy. Như vậy tất chư thiện hữu nếu sẵn

lòng thiện nguyện thì cũng nên đăng tải nguyên văn nơi bản thánh ngôn ấy [39] thì sẽ vô lượng công đức.

● Sau đây, nơi Thiên Lý Bửu Tòa chư phận sự hãy lắng nghe. Về phần thánh ngôn kỳ đàn Đại Hội Thánh Đức Bình Linh và kỳ đàn hôm nay chỉnh xong hãy cùng phổ biến cho toàn đạo. Và phần *Ngọc Tuyết Tiên* nếu được sẵn lòng thực thi công quả thì hãy đăng bài thánh ngôn ấy rất là có công vì lời Thầy đã tiết lộ mọi tương lai. Thầy có ý muốn cho người đời thấu rõ mà hầu lo tu tâm sửa tánh và để cho những kẻ bán tín bán nghi sẽ nắm được chữ tín trọn vẹn.

Tóm lại, phần biện giải lý đạo thì cũng chỉ đại lược thôi. Ngoài ra, các phần lý luận nơi nhân tâm sẽ muôn muôn ngàn ngàn lý lẽ, không ai có đủ biện tài hầu thuyết minh cho tới rốt ráo lý và rốt ráo sự.

● Bởi vì Đạo vốn là thường: Thường trụ bất biến. Mà lý và sự gốc là vô thường, cứ biến chuyển đổi thay muôn hình vạn trạng. Một sự có muôn ngàn lý; một lý có muôn ngàn sự. Nhưng hễ vào đường tu thì phải không lý, không sự mới đạt ngộ tới cái lý chơn nhứt. Nếu lý lý sự sự suốt mãi cuộc đời thì cũng chỉ lộn quanh với lý sự ấy thôi, đường giải thoát có đâu mà gặp đặng.

- (Bạch Diệu Hoa bạch: Kính bạch Đức Tôn Sư, đồ đệ vì còn kém hiểu, nhờ ơn Đức Tôn Sư hoan hỷ chỉ giáo cho đồ đệ biết được cái lý chơn nhứt là như thế nào? Bởi Đức Tôn Sư trước đã dạy: Hễ vào đường tu thì không lý, không sự, mà còn cái lý chơn nhứt, nếu có thì cũng còn lý thì làm sao thấy chỗ giải thoát? Và làm sao gọi là không lý được?)

[39] Xem thêm Thiên Lý Bửu Tòa, đàn Dậu thời, 26-3-1982.

À, hay lắm! Nữ hiền đã bạch hỏi tới câu hỏi rốt ráo. Đó là giúp đỡ cho biết bao nhiêu người cũng đã sắp hỏi ngay tới đó để mà tìm hiểu chỗ giải thoát.

● Này Bạch Diệu Hoa, hễ không lý là không, không sự lại cũng không. Hễ không không thì không vướng mắc trong vòng lục đạo. Không không là tự tại, là vô ngại, là bờ bên kia. Nữ hiền khéo hỏi. Thật lẽ nữ đã làu thông. Bần Đạo chỉ đôi lời đại lược chung thôi đó, nữ hiền.

(Kính bạch Đức Tôn Sư, cũng có một vài người muốn biết tại sao kỳ lễ Vía Thầy, cuộc Đại Hội lễ Khai Đàn Thầy dạy rằng cuộc Đại Hội có bảo danh là Thánh Đức Bình Linh Hội. Xin ơn Tôn Sư cho biết ý nghĩa.)

● Bạch Diệu Hoa, hiền nữ lắng nghe. Thánh Đức và Bình Linh Hội Thầy đã có đại lược hôm kỳ lễ Đại Hội rằng: Kể từ cuộc Đại Hội về sau, các con phải nhứt tâm lo đường tu niệm, tạo đức thánh nơi tâm mình để ngày sau được biệt riêng nơi cõi siêu thoát mà không phải chịu sự khổ hình chung lộn vào nơi cuộc phán xét trong Hội Vạn Linh. Vì từ nay cho đến cuộc phân tranh mạt hậu thì tất cả linh hồn vạn loại đều phải quy về nơi Hy Vi Lạp Mã linh sơn để phán xét. Chỉ trừ bực thánh nhân thì mới được riêng biệt hưởng sự thanh nhàn.

● Căn Tiên thì Tiên rước; cốt Phật thì Phật đưa. Thầy rất vui thay từ khi đã chuyển xong cơ đạo, âm siêu dương thới, dầu cho cõi thế hãy còn bẩn trược nhưng đạo pháp phải gìn chặt chớ lơi, rồi ngày tương lai sẽ rõ.

● Mười năm Đạo chuyển, toàn chư thiện hữu nơi Thiên Lý Bửu Tòa cũng được bền lòng son sắt, vững chí phong ba. Tất cả Đấng Bề Trên xem qua công đức ấy thảy đều

tán thán vô cùng vô tận. Quả là cổ kim nhứt thể, vạn tải [40] tồn lưu.

● Từ nay toàn tất đệ huynh hãy cứ an vui hòa thuận cùng nhau mà thăng tiến trên đường đạo pháp, lập hạnh tu tâm trì chí miệt mài để làm gương chung cho kẻ khác.

Phần các cuộc lễ cầu nguyện hãy nên chú trọng hơn hết. Nếu được tạo lập chỗ thờ phượng càng nhiều nơi thì lại càng được nhiều địa điểm để cầu nguyện, lại càng được quý hóa hơn.

● Chư thiện hữu hãy vững chí lập công, khinh chê mặc kẻ, lợi chúng cứ thi hành, chánh tâm chánh nguyện giúp đỡ nhân sanh thì Phật Trời hộ hựu.[41]

Bần Đạo chúc tặng chư thiện hữu một bài thi.

Thi:

BỬU TÒA đạo sử đáng nên ghi
Đạo báu tồn tâm đặng dễ gì
Nhà dột mưa chan lòng vẫn ấm
Phước Trời chan đượm cũng là y.

Thiên điển mãn giờ. Bần Đạo xin lui gót. Thăng.

[40] vạn tải 萬載 (*forever*): Muôn năm, mãi mãi.

[41] hộ hựu 護佑 (*protecting and helping*): Chở che và giúp đỡ.

QUAN THẾ ÂM BỒ TÁT

QUAN ÂM PHỔ CHIẾU PHÁP BẢO TÂM KINH

Kỹ thuật: Thiên Ân & Thiên Kim
Trình bày bìa: QUANG TRẦN (Nhà in PAPYRUS)

Published by
www.tamgiaodongnguyen.com

Printed in the USA by
PAPYRUS (CHỈ THẢO)
Tel: (408) 971-8843 • papyrusqt@yahoo.com